ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

PHÒNG NGHIÊN CỨU VẬT LÝ ĐỊA CẦU

THÔNG BÁO ĐỘNG ĐẤT

N° 14

TỪ THÁNG GIÊNG TỚI THÁNG CHẠP NĂM 1970

HÀ-NỘI 1972

COMITÉ D'ÉTAT POUR LA SCIENCE ET LA TECHNIQUE
DE LA RÉPUBLIQUE DÉMOCRATIQUE DU VIÊT-NAM

LABORATOIRE DE RECHERCHES GÉOPHYSIQUES

BULLETIN

SÉISMOLOGIQUE

N° 14

DU MOIS DE JANVIER AU MOIS DE DÉCEMBRE 1970

HÀ-NỘI — 1972

INTRODUCTION

Le présent annuaire séismique continue la série des précédents. Il contient les résultats d'observation de 547 tremblements de terre enregistrés au réseau des stations Bắc-giang, Phù-liễn et Sa-pa du mois de Janvier au mois de Décembre 1970. Les équipements des stations n'ont pas été modifiés par rapport à l'année passée. Les deux stations Bắc-giang et Sa-pa ont été munies de séismographes à courtes périodes tandis que la station Phù-liễn, de séismographes à longues périodes.

La première partie contient les résultats définitifs de l'interprétation de 434 séismes éloignés. Elle a été rédigée en tenant compte des bulletins étrangers (U.R.S.S., U.S.C.G.S., B.C.I.S., ...) et des hodographes de H. Jeffreys et K.E. Bullen, 1958.

La seconde partie contient les résultats microséismiques et macroséismiques des 113 séismes proches. Dans l'interprétation des données instrumentales, nous avons appliqué des méthodes propres pour déterminer les temps d'origine et les magitudes des séismes.

LỜI NÓI ĐẦU

Thông báo động đất số 14 này bao gồm những kết quả quan trắc về 547 trận động đất ghi được bởi mạng lưới trạm Bắc-giang, Phù-liễn và Sa-pa từ tháng giêng đến tháng chạp năm 1970. Các thiết bị máy quan trắc tại ba trạm trên không thay đổi so với năm ngoái. Hai trạm Bắc-giang và Sa-pa vẫn được trang bị bằng các kiểu máy có chu kỳ ngắn, còn trạm Phù-liễn, các kiểu máy có chu kỳ dài.

Phần thứ nhất của thông báo 1970 này bao gồm những số liệu động học và động lực học về các sóng động đất truyền đi từ 434 trận động đất xa. Cũng như các năm trước, trong quá trình chỉnh lý số liệu quan trắc, chúng tôi đã tham khảo các số liệu của nước ngoài và các bảng tốc độ quốc tế của Bulen—Jépfrit (1958).

Phần thứ nhì của thông báo 1970 này bao gồm những số liệu quan trắc bằng máy và trong thực địa về 113 trận động đất gần có tính chất địa phương và ghi được đồng thời ở ít nhất là hai trạm. Vì thiếu những điều kiện thuận lợi để chỉnh lý số liệu như là ở phần đầu nên chúng tôi phải áp dụng những phương pháp riêng để định tính thời điểm xảy ra động đất và chấn cấp của động đất.

TRẠM	BẮC-GIANG	PHÙ-LIỄN	SA-PA
Vĩ độ bắc	*21° 17' 38,9"*	*20° 48' 21,7"*	*22° 20' 09,7"*
Kinh độ đông	*106° 13' 42,9"*	*106° 37' 44,4"*	*103° 49' 51,8"*
Độ cao (m)	*15*	*90*	*1570*
Gốc nham thạch	*Cát kết*	*Quác zit*	*Cát kết*

BẢNG CÁC HẰNG SỐ CƠ BẢN CỦA MÁY ĐỘNG ĐẤT TẠI BA TRẠM
Bắc-giang, Phù-liễn, và Sa-pa

Máy động đất / Kí hiệu	Bắc-giang			Phù-liễn			Sa-pa		
	N-S	E-W	Z	N-S	E-W	Z	N-S	E-W	Z
Chu kì của máy thu chấn (giây) T^1	1,06	1,06	1,06	6,7	6,7	6,7	1,20	1,20	1,20
Chu kì của điện kế (giây) T_2	0,32	0,32	0,32	0,51	0,51	0,51	0,27	0,28	0,28
Độ tắt dần của máy thu chấn D_1^2	0,625	0,625	0,625	0,50	0,50	0,50	0,645	0,645	0,645
Độ tắt dần của điện kế D_2	1,68	1,68	1,68	4,0	4,0	4,0	1,50	1,50	1,50
Hệ số ngẫu hợp Ω^2	0,24	0,24	0,24	0,02	0,02	0,25	0,40	0,40	0,40
Độ phóng đại bình thường $\overline{V}$	21850	22120	21550	2200	3080	1330	13620	14720	16910
Tốc độ ghi (m/phút) v	60	60	60	25	25	25	60	60	60

ĐỘNG ĐẤT XA

SÉISMES ÉLOIGNÉS

NGUYỄN KHẮC MÃO

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	B.g	eP	03	34	51,5				+	26,7	03 29 13 5,2°S 102 8°E L.x(*)
1	B.g	iP ipP	22	8 19	10,5 36,5			+	— —	54,3	22 09 25 4,3°S 155,1°E h : 400 km Lx
3	P.l B.g S.p	iP eP eP	14	57	31 37,0 55,0			—	 + +	25,4 26,0 28,1	14 51 58 1,8°S 118,5°E Mag. 5,5 Lx
4	P.l B.g	iP ipP iP iPcP	08	36 37 36 40	41 10 43,0 07,5		— — —		+ — + —	25,6 26,2	08 31 20 0,3°N 122,3°E h : 150km Lx
4	P.l	iP	18	33	29					5,3	18 32 09,5 24,3°N 102,3°E h : normale mb: 4,9 U.S.C.G.S(**)
4	P.l	iP	21	45	47					5,1	21 44 32,8 24,2°N 102,5°E h normale mb : 5,0 U.S.C.G.S
5	P.l	iP	00	23	28		+			14,2	00 20 10 18,9°N 121,6°E Mag 5,9 Lx
7	S.p P.l	iP iN	01	11 13	36,5 40				+ 	2,4 5,2	01 11 03,6 24,3°N 102,4°E h : normale mb 4,8 U.S.G.G.S

(*) Institute of Physics of the Earth. Moscow
(**) U.S. Coast and Geodetic Survey

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
8	P.l	iP isP iPP iPS	17	25 26 28 37	11 01 38 10	5 5 9	+ +0,8 —5,0		+1,1 +2,4 — 	88,6	17 12 27 34,9°S 179,3°E h : 100km Lx
	S.p	eP iPcP isP		25 26	23,5 25,0 15,0	 2,0 			+ —0,4 +	91,6	
9	P.l	iP iS	23	22 27	43 45			— —	+	31,2	23 16 23 8,7°S 117,0°E h 55km Lx
10	P.l B.g S.p	iP iP Lm eP	12	12 17,4 12	21 24,0 45,5	 9 	+ + 125 	— — 125 	+ + 77 +	23,8 24,4 26,8	12 07 07 6,9°N 126,6°E h 46km Mag 7,5 Lx
10	P.l B.g	iP iP	14	04 05	50 03,0	 2,0		 +	— —0,4	24,0 24,6	13 59 35 6,8°N 126,8°E Lx
10	P.l	iP	14	21	41				+	24,0	14 16 28 6,8°N 126,8°E Lx
10	P.l	iP	21	37	52			+		24,0	21 32 35 7,0°N 126,9°E Lx
11	S.p	iP	03	22	19,5				—	42,4	03 14 23 6,1°S 71,7°E Lx
11	P.l	iP iS	05	07 11	12 51	 5	+	 —2,4	+	23,5	05 02 02 7,5°N 126,7°E Mag 5,6
	S.p	eP		07	44,5				+	26,5	Lx

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
11	B.g	iP	21	07	36,0			+		24.6	21 02 18 6,8°N 126.8°E Lx
12	P.l	iP	04	30	14		—	+	—	23.8	04 24 59
		iS		34	54		+	—			7,1° N 126,7° E
	B.g	iPP		30	52,5			+		24.3	Mag 5,1 L.x
13	S.p	eP	00	20	29,0				—	32.4	00 14 09 5.8° S 120,2° E h. 60 km L.x
13	P.l	iP	20	53	35		+	—	+	23.6	20 48 24
		iS		58	07			+			7,3° N 126,7° E
	B.g	iP		53	40,5			—	+	24.2	Mag 5,2
		i			55,0				+		L.x
	S.p	iP		54	05,5				—	26.7	
		e			23,0				+		
14	P.l	iP	02	29	33			—		35.2	02 22 30
		iS		35	06	5		—0,7			10,2° S 123,5° E Mag 5,6 L.x
16	B.g	iP	08	17	24,5	2,0	—	—	+0,3	76.5	08 05 42
		iPcP			35,5				—		60,8° N 153,1° w
	S.p	iP			27,5	2,0	+	—	+0,4	76.7	h : 90 km
		e			32,5				+		L.x
18	B.g	iP	00	25	39,5			—	+	37.7	00 18 25
	S.p	iP			59,5				—	39.8	21,4° N 146,8° E h : 50 km L.x
20	P.l	iP	07	32	31	5	—0,6	+2,2	—1,4	87.1	07 19 45
		iPcP			43	5	+1,0				25,9°. S 177,5° w
		iSkS		42	48	9	—5,4				Mag 7,4
	B.g	iP		32	34,5			+	—	87.7	L.x
		eSkS		43	06,5	4,0	+	+2,7			

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
20	B.g	iP	15	21	59,0	1,0		+	—0.1	55.6	15 12 25 6,3° S 155,4° E L.x
20	B.g	iPcP	17	20	15,5				—	87.2	17 07 23 26,4° S 178,9° w L.x
20	B.g	iP	17	40	15,5				—	37.4	17 33 08
		iS		46	03,0	4,0	—	+2,7			42,8° N 143,0° E
	P.l	iP		40	16,5	5	+2,1	+	—2,5	37.5	h : 60 km
		iS		46	04	5	—10,6				Mag 6,7 L.x
21	B.g	iP	03	38	18,5				—	18.0	03 34 09 7,6° N 94,2° E L.x
21	P.l	iPP	18	14	06		+	+		138.2	17 51 42
		iPkS			51		+				7,9° N 104,3° w Mag 6,8 L.x
24	P.l	iP	19	03	34,5				—	15.1	19 00 07
	B.g	iP			39,5			+		15.5	17,8° N 122,3° E
		iPP			53,5	2,0		—0,3			h : 100 km L.x
26	P.l	iP	10	12	12,5		+	—	+	67.3	10 01 19
		iScS		22	09			—			12,4° S 166,8° E Mag 6,2 L.x
27	P.l	i	10	57	46					14.9	10 49 31 34,9° N 101,3° E L.x
27	P.l	iP	18	24	20	4		+0,7		15.1	18 20 42
	B.g	iPP			26,5	1,5		+0,1	—	15.3	24,8° N 122,4° E L.x

NĂM 1970 THÁNG I

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
28	P.l	iP	23	17	30		—	+	—	83,9	23 06 06
	B.g	iP			34,0	1,0		+	—0,1	84,4	20,6° S 178,7° w
											h : 650 km L.x
29	B.g	iP	06	09	53,0	1,0	+	+	—0,1	33,0	06 03 18
	S.p	iP		10	04,0	1,0			—0,1	34,3	36,1° N 140,2° E
											L.x
30	P.l	ipP	08	39	54	5			+1,6	69,3	08 28 23
		iS		48	07	5		—2.3			14,1° S 167,6° E
		iPS			21	9	+4.2				h : 150 km
	B.g	iP		39	17,0			+	—	69,8	L x
	S.p	iP		40	32,0	1,0			+0,1	72,3	
		ipP		41	13,0				+		

NĂM 1970 THÁNG II

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
2	P.l	iP	17	57	33		—	—	+	40,9	17 49 58
											43.9°N 147.5°E
											h : 80km Lx
3	B.g	eP	19	24	58,5		—		+	41,0	19 17 26
											44.2°N 147.6°E
											h : 90km Lx
4	B.g	iP	13	14	55,0		+	+	—	40,9	13 07 13
											43.7°N 147.7°E
											Mag 5.4 Lx
5	P.l	iP	22	10	00	5	—0.9	+	—1.3	16,8	22 06 03
	B.g	iP			05,0		—	+	—	17,4	12.8°N 122.1°E
		i			10,5	3.0	—	+2.8	—2.9		Mag 6.8 Lx
6	B.g	iP	00	21	13,0	1.5		—	+0.1	53,7	00 11 49
					13,5		—				54.6°N 163.0°E
											Mag 5.9 Lx
6	P.l	iP	02	21	30	4	—	+1.7	—	17,0	02 17 31
		iS		24	44	5	—0.5				12.5°N 122.1°E
	B.g	iP		21	37,0				+	17,5	Mag 5.5 Lx
		iPP			54,0	2.0			+0.4		
7	P.l	eP	10	09	31			—	+	46,5	10 01 04
		iS		16	27			—			47.1°N 154.3°E
	S.p	eP		09	37,5		+		+	47,2	Mag 5.8 Lx
		iPPP		12	27,5				—		
7	B.g	eP	12	16	00				+	46,2	12 07 35,8
	P.l	eP			00			—	+	46,4	47,3°N 154,0°E
	S.p	iP			07,0				+	47,2	h : normale U.S.C.G.S
7	S.p	iP	21	24	32,0				+	47,3	21 15 58
											47.2°N 154.4°E
											Mag 5.2 Lx
8	S.p	eP	22	12	25,5		+			18,7	22 08 06
	B.g	iP			32,5			+	+	19,2	6.5°N 93.5°E Lx

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
10	B.g	iP	19	40	58,0		—	+	—	36,0	19 34 10 5,6° S 130,7° E h : 160 km L.x
12	S.p	iP	01	56	35,0	1,0			—0,1	21.2	01 51 45
	B.g	iP		57	01,0				—	23.7	29,3° N 81,5° E Mag 4,8 L.x
13	P.l	iP	03	19	07			—		32.3	03 12 49
		isP			49						
		isS		25	16			+			24,6° N 141,5° E
		iSS		26	17	10		—			h : 160 km L.x
	B.g	iP		19	08,5	1,0		+3,1			
		ipP			47,0			—	+0,1	32.6	
		isP			53,5				+		
	S.p	iP			24,0			—	+		
									+	34.5	
13	P.l	iP	15	48	30	3	—2,8	+	—7,1	27.6	15 43 23
	B.g	iP			33,5				—	28.1	6,0° S 113,2° E
		ipP		50	08,5	2,0	—0,4		—		h : 600 km L.x
		iPcP		51	27,0				—		
		iS		52	37,5	2,5	—0,6	+	+0,5		
	S.p	iP		48	48,0	2,0			—0,3	29.8	
		ipP		50	24,5	3,5			+3,9		
		iPcP		51	39,0				—		
		iS		53	03,0	3,0	+3,2				
		iScS		58	14,0		—				
15	P.l	iP	12	42	00		+	—	+	26.5	12 36 30
		iS		46	37		+				0,2° S 123,1° E
	B.g	iP		42	06,5	1,5	+	—	+0,7	27.1	h : 100 km L.x
		isP			35,5	2,0			—0,3		
		iPcP		45	25,5	1,0			—0,1		
	S.p	iP		42	27,0	1,0	—0,1			29.3	
						1,5			+0,4		
		iPcP		45	30,5				—		
		eS		47	13,5		+				
		i		49	01,5				+		
16	P.l	iP	16	00	15	4	+	—1,8	+	23.4	15 55 07
		iS		04	28	5		—1,7			1,5° N 120,1° E
	B.g	iP		00	19,0				+	24.0	Mag 5,4 L.x
		i			29,0	2,0			—0,3		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
16	P.l	iS	21	57	19			—		83,7	21 36 07 25,2° S 178,7° E h : 430 km L.x
17	P.l	iP	03	24	05	5	+	—0,7	+	23,4	03 18 57
		iS		28	18	8		—1,6			1,5° N 120,1° E Mag 5,0 L.x
17	P.l	iP	05	50	48,5	4		+1,1		21,5	05 45 58
		iS		54	45	8		—1,4			9,9° N 125,9° E
	B.g	eP		50	53,5				—	22,1	Mag 5,9 L.x
		iPP		51	22,0	1,5			+0,2		
18	P.l	iP	15	35	45			+		85,4	15 23 32
		ipP		36	45			—			20,6° S 176,9° W
		iPP		39	07	5		+1,2			h : 240 km L.x
		iSkS		45	45			+			
		iS			55	5		—1,8			
	B.g	iP		35	48,0	1,0	—	+	—0,1	86,0	
		isP		36	52,5	2,0			+0,1		
19	B.g	iP	07	13	06,5				+	12,7	07 10 03
	P.l	iP			13	6	—	+1,2	+	13,3	27,4° N 94,0° E
		iSS		15	54	7	—0,8				Mag 5,9 L.x
19	B.g	iP	11	00	32,0				—	89,6	10 47 37
		i			47,5				—		29,9° S 177,2° W Mag 5,5 L.x
19	B.g	iP	23	02	56,5				—	42,0	22 55 03.5
		—			57,0			+			4,5° S 140,1° E h : 26 km U.S.C.G.S
23	B.g	iP	11	31	00,5				+	46,4	11 22 27 27,7° N 54,6° E Mag 5,7 L.x
23	B.g	iP	17	52	46,0				—	83,3	17 41 16,7 17,6° S 178,5° W h : 579 km U.S.C.G.S

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
23	P.l	iP	20	51	30			+	—	13,9	20 48 17
	B.g	iP			35,5			+	—	14,3	19,5° N 121,4° E
											Mag 5 L.x
24	B.g	iP	02	09	54,0	2,0	+		—0,4	9,7	02 07 36
	P.l	iP		10	03		+			10,3	30,6° N 103,2° E
											Mag 5,8 L.x
25	P.l	iP	10	24	36		+	+	—	15,1	10 20 58
		iSS		27	34	5	—0,6				24,4° N 122,5° E
											Mag 5,7 L.x
26	P.l	iP	15	53	39	4		+1,7		15,2	15 50 06
	B.g	iP			47,0		+			15,8	13,5° N 120,6° E
											Mag 5,5 L.x
26	B.g	eP	19	34	35,0				+	19,5	19 30 07
	P.l	iP			41			+		20,0	27 7° N 86.0° E
											Mag 4.8 L.x
26	B.g	iP	23	13	41,0	2,0	—		+0,1	40,7	23 06 05
		ipP			48,5	1,5	+	—	+0,1		44.3° N 147.1° E
	P.l	iP			42			—		40,8	Mag 5.7 L.x
		iScS		23	53	7		+1,4			
26	B.g	iP	23	36	46,5		—		+	41,0	23 29 18
		ipP		37	06,0				+		44.6° N 147.4° E
		isP			14,5	2,0			+0,3		h : 110 km L.x
	P.l	iP			05	4		—1,7	+	41,1	
27	B.g	iP	01	52	55,0		+	+	—	41,1	01 45 13
											43.6° N 148.0° E
											Mag 5,4 L.x
27	B.g	iP	02	07	28,0			+	—	40,8	01 59 39
											43.0° N 147.9° E L.x
27	B.g	iP	02	58	36,0				+	40,8	02 50 55
											43.4° N 147.7° E
											Mag 5.3 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
27	B.g	iP	07	18	31,0				—	63,7	07 08 00
		iPcP		19	10,5	1,5			+0,2		50,2° N 179,7° W
	P.l	iP		18	34			+	—	63,8	Mag 6.0 L.x
		iS		27	11	9		—4,5			
	S.p	iP		18	36,5				—	64,5	
27	B.g	iP	09	48	33,5	1,0	—	—	+0,1	48,5	09 40 04
											50,8° N 155,9° E
											h : 180 km L.x
27	B.g	i	10	24	08,5	1,5	+	—	+0,4	31,3	10 13 43
											37,1° N 137,5° E L.x
27	P.l	iP	10	54	02	2		+2,1		31,7	10 47 50
		—			03		—		—		8,1° S 119,9° E
		iS		58	58	4	—0.8	—1,3			h : 160 km L.x
	S.p	iP		54	24,5	1,0			—0,2	34,3	
28	B.g	iP	11	03	09,0			—	+	66,8	10 52 28
		eS		11	48,0			—			52,3° N 174,9° W
	P.l	iP		03	08		—	—	+	66,9	h : 160 km L.x
	S.p	iP			24,5	1,0			—0,1	67,5	
28	B.g	eP	20	07	08,5			+	+	45,6	19 58 45
											27,4° N 56,3° E
											Mag 5,2 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
4	Sp	iP	01	21	46,0		+		+	18,2	01 17 41 13,6°N 120,7°E L.x
4	P.l	iP	03	37	43	5		—	+1,1	37,1	03 30 37 12,2°N 144,1°E h : 50km
		iPPP		39	36	7			—3,7		
		iScP		43	49	6			+1,3		
	B.g	eP		37	47,0			—	+	37,5	Mag 6,1 L.x
		iPcP		40	18,0	2,0			+0,3		
	S.p	iP		37	57,5				—	39,8	
4	P.l	ePP	06	46	46			+	—	83,9	06 31 44 19,9°S 178,1° W h : 500km
		iSkS		52	47	6		—6,5			
	B.g	eP		43	25,5				—	84,4	
	S.p	eP			35,0				—	86,9	L.x
4	P.l	iP	14	33	01		—		—	23,4	14 27 48 7,5°N 126,6°E Mag : 5,7 L.x
	S.p	eP			28,0				—	26,5	
9	P.l	iP	00	57	17			—		36,5	00 50 10 40,0°N 143,2°E h : 50 km
		eS	01	03	03			—			
	S.p	eP	00	57	20,0				+	37,6	Mag : 5,7 L.x
9	P.l	iP	16	12	36	5	—	+0,7	—	72,9	16 01 10 19,0°S 169,0°E Mag : 6,6 L.x
		iS		22	11	10		+14,8			
	B.g	iP		12	40,0			+	—	73,5	
10	P.l	iP	02	16	07		+	—	+	23,2	02 10 59 7,8°N 126,5°E Mag : 4,8 L.x
		iPP			39	2		—0,7			
		iSS		21	02	7		+0,6			
	S.p	eP		16	34,0				+	26,2	
10	B.g	iP	05	06	18,0	1,0		—0,05		42,3	04 58 37 45,7°N 148,7°E h : 100 km
						1,5	—		+0,3		
	P.l	iP			18	2	—	—2,4	+	42,4	
		iS		12	32			—			L.x
	S.p	iP		06	23,5	1,5			+1,4	43,1	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
10	S.p	eP	05	22	02,5				—	7,6	05 20 15 26,9° N 97,1° E h : 80 km L.x
10	P.l	iP	06	15	56	5	+	—1,7	+	17,0	06 11 57 12,7° N 122,3° E Mag 5,4 L.x
	B.g	iP		16	04,0			—	+	17,6	
		iPP			27,0			—	+		
	S.p	eP			28,5				—	20,0	
11	B.g	iP	22	50	29,0	1,5	+		—0,2	76,8	22 38 39 58,0° N 154,5° W h : 40 km
	P.l	iP			30		—	—	+	77,0	
		iS	23	00	20	5	+0,7		+		
	S.p	iP	22	50	29.5	1,5			—0,3	77,1	Mag 6,0 L.x
14	S.p	eP	22	08	21,0		+			8,3	22 06 22 30,6° N 103,2° E
		iS		09	52,5		+				
	B.g	eP		08	40,0					9,7	L.x
15	S.p	iP	05	35	08,0				+	23,6	05 29 59 26,9° N 129,4° E Mag 5,1 L.x
15	B.g	iP_1'	12	59	15,0				+	170,5	12 39 18 30,6° S 69,7° W h : 110 km L.x
		iP_2'	13	00	32.5				+		
20	P.l	iP	11	12	48	2		—1,2		24,2	11 07 31 4,9° N 125,4° E Mag 5,2 L.x
		iS		17	08	5	+	—1,2			
	B.g	iP		12	54.0			—		24,8	
		ipP		13	11,5	1,5	+		—0,2		
21	S.p	iP	12	02	43,5		—		—	29,6	11 56 38 3,0° N 127,0° E L.x
23	B.g	eP'	00	27	31,0		+	+	—	33,9	00 20 55 40,4° N 140,3° E h : 150 km L.x
	S.p	iP			38,5				—	35,0	
		—			39,0	1,5	+0,5				

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
23	P.l	iP	12	19	44				—	22,5	12 14 54
		ipP		20	20	5	—		+1,4		30,0° N 129,4° E
		isS		24	32	8		—2,4			h : 150 km L.x
	B.g	ipP		20	16,0		+	+	—	22,6	
	S.p	eP		19	58,0				—	24,1	
		ipP		20	34,0	2,0	—		+0,4		
		isP			52,0				+		
		—			54,5	1,5	+0,2				
24	P.l	iP	10	43	52				+	47,1	10 35 17
	B.g	iP			57,0		—	+	—	47,7	22,0° S 126,8° E
	S.p	iP		44	12,0	1,5	+0,5		+0,2	49,7	Mag 5,8 L.x
27	P.l	iP	18	42	01	8		+3,8		23,9	18 36 50
						5	—0,6		—1,1		0,4° N 119,4° E
	B.g	iP			07,0				+	24,5	Mag 6,7 L.x
	S.p	iP			27,0		—		—	26,7	
28	P.l	iP	07	55	23			—		54,5	07 45 57
		iS	08	02	59			—			6,2° S 154,8° E
		—		03	02		+				h : 50 km
	B.g	iP	07	55	26,5	2,0		—	+0,1	55,0	Mag 5,7 L.x
	S.p	iP			43,5	2,0			+0,4	57,5	
28	P.l	L_E	10	00,4							
28	B.g	iP	21	13	14,5						
	P.l	iP			19				—	66,9	21 02 25
		iP'P'		41	52		+	—	—	67,5	39,2° N 29,3° E
						5			+1,3		Mag 7,0 L.x
						10		—9,6			Mag 7³/₄ *Strasbourg*
29	P.l	iP	02	21	30						
		iSS		24	50			+		15,6	02 17 49
						1		—0,6			13,6° N 121,1° E L.x
29	P.l	iP	10	19	18	1	—	+4,3	—1,3	71,8	10 08 20
		ipP		20	11	5			+1,1		17,0° S 168,9° E
		iS		28	17	6		—3,6			h : 220 km L.x
		iSkS			59			+			
	B.g	iP		19	22,0	1	—	+0,1	—0,3	72,4	
		eS		28	24,5			—			

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
29	P.l	iP	19	35	58			—		22,6	19 30 54
		iS		40	05	5	+	+0,5			29,1°N 129,9°E
											Mag 5,3 L.x
29	P.l	iP	22	07	40			—	+	24,2	22 02 23
		isP		08	01	2		—1,1			5,1° N 125,6° E
		iS		11	57			+			h : 50 km
	B.g	iPP		08	17,0			+	+	24,8	Mag 5,4 L.x
30	B.g	iP	08	10	44,5				+	67,0	07 59 54
		i			48,0				—		39,5° N 29,1° E
											Mag 5,0 L.x
30	P.l	iP	16	51	55	5	+0,4			23,9	16 46 41
						1		—2,2	+		6,8°N 126,6°E
	B.g	eP		52	01,0		+	—	+	24,5	Mag 6,8 L.x
31	P.l	iP	00	15	18			—		15,8	00 11 31
											24,4° N 123,3° E
											L.x
31	B.g	iP	18	26	30,0				—	43,6	18 18 28
	P.l	iPP		28	24		+		+	43,7	3,8°S 69,8°E
		eS		33	02		+				h : 60 km
											Mag 5,5 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	B.g	eP	14	30	15,5		+	+	—	35.6	14 23 26
		ipP			33,0	1,0	+	+	—0,1		40,0° N 141,9°E
	P.l	iP			16	5	+	+	—2,9	35.6	h : 80 km
		iPP		31	42,5	5	—0,6	—1,7	—		Lx
		iS		35	47	4	+	—0,7			
		iScS		40	26			—			
	S.p	iP		30	25,0	1,0	—0,1			36.7	
						1,5			—0,2		
		iS		36	06	3,5	—2,8				
2	P.l	iP	11	24	32	5		+1,3	+	87.6	11 11 45
		iS		35	20	5		—1,3			19,7°. S 173,9° w
	S.p	iP		24	47,0				—	90.6	Mag 5,5 L.x
3	P.l	isP	08	29	55			+		26.0	08 24 06
		iS		34	05			—			4,9° N 127,8° E
	S.p	eP		30	04,0		—			29.0	h : 40 km L.x
3	S.p	iP	14	09	53,0		+			67.0	13 59 00
											52,0° N 175,4° w
											Mag 4,5 L.x
3	S.p	iP	21	43	05,5		+			37.9	21 35 49
											8,0° S 127,0° E
											L.x
4	S.p	eP	13	26	04,0				—	37.2	13 18 49
											8,4° S 125,2° E
											L.x.
6	P.l	iScS	01	10	12	5		+0,8		15.3	00 54 23
											13,4° N 120,7° E
											Mag 4,9 L.x
6	S.p	eP	05	09	55,0				—	7.7	05 07 54
	B.g	eP		10	29,0				+	10.1	26,1° N 96,5° E
	P.l	L_{NE}		13,7						10.7	h : 50 km L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
7	P.l	iP	05	37	41	5	+1,4	—	+3,8	15.3	05 34 04
	B.g	iP			48,0	2,0		—0,3	+0,3	15.8	15,8° N 121,9° E
		Lm		46,6		11	116				Mag 7,5 L.x
						12		210	262		Mag_{LH} 6,6
	S.p	iP		38	18,5	3,0			+3,9	18.3	
7	B.g	eP	06	15	39,5				+	15.6	06 11 57
											16,3° N 121,8° E
											L.x
7	P.l	iP	06	37	58	5			—2,0	15.5	06 34 19
											15,5° N 122,0° E
											L.x
7	P.l	iP	08	03	34	5	—	—1,1	—	15.2	07 59 59
	S.p	eP		04	12,5				—	18.2	15,8° N 121,8° E
											L.x
7	P.l	iP	10	35	16	5		+1,0		15.3	10 31 38
											15,7° N 121,8° E
											L.x
7	P.l	iP	10	47	18			+		16.0	10 43 28
											15,1° N 122,1° E
											L.x
7	P.l	iP	15	09	30			—		15.1	15 05 57
		—			33	5		—0,7			16,1°N 121,8°E L.x
7	P.l	iP	16	00	03			—		15.3	15 56 27
											16,1° N 122,0° E
											Mag 5 L.x
8	P.l	iP	08	17	18			—		15.5	05 13 41
											15,6°N 122,0°E L.x
8	P.l	iP	08	52	57	5		—2,1		15.3	08 49 17
					58		+		+		15,5° N 121,7° E
		iSS		56	02	7	+0,7				Mag 5 L.x
						9		+2,3			
	S.p	eP		53	31,5				—	18.2	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
8	P.l	iP	09	56	39			—		15,3	09 53 02
	S.p	eP		57	16,0				—	18,2	15,7° N 121,8° E
											Lx
8	S.p	eP	14	01	38,5				+	70,1	13 50 27
		iPcP			58,0				—		38,2° N 22,1° E
	P.l	iP		02	00			—		73,2	Mag 6,1
		ePPP		06	39			+			Lx
		eS		11	18			—			
8	P.l	iP	14	52	06	2		—0,6	+	67,9	14 41 08,4
		ipP		53	17	5		—0,6			13,8° S 166,8° E
	B.g	iP		52	10,0			—	+	68,5	h : 64 km U.S.C.G.S.
	S.p	iP			25,0	1,0			+0,1	70,9	
8	P.l	iP	17	58	08			—		15,4	17 54 31
		iSS	18	01	20	5		+0,8			15,7° N 121,9° E
											Lx
8	P.l	iP	21	27	35	5	+	—3,2	+	15,5	21 23 56
											15,5° N 122,0° E
											Mag 6,4 Lx
8	P.l	iP	23	37	23	5		—0,5		15,4	23 33 46
		iPP			36	5		+1,3			15,6° N 121,9° E
											Lx
9	S.p	iP	08	47	45,0				—	18,4	08 43 29
											15,7° N 122,0° E
											Lx
10	P.l	iP	00	04	54			—		15,4	00 01 14
		i		05	00	5		—0,7			15,6° N 121,9° E
											Lx
10	P.l	iP	14	21	48				—	87,4	14 09 16
		—			49	4		—1,9			27,5° S 178,0° W
											h : 160 km Lx

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
10	P.l	iP	22	08	12	5		—0,7		15,4	22 04 26
											15,8° N 122,0° E
											Lx
11	S.p	ePcP	04	18	10,0		+		+	81,3	04 05 49
	P.l	iS		28	30			—		81,5	60,5° N 142,9° w
		iSkS			43	5		+1,1			Mag 6,2 L.x
12	P.l	iP	01	05	27	5;4	+0,6	—5,5		15,9	04 01 45
	B.g	iP			35,5				+	16,4	15,1° N 122,2° E
		L_m		12,3		14	85				Mag 7,0 L.x
						15		144			Mag_{LH} 6,4
						17			429		
	S.p	iP		06	05,0	2,0	—		+0,7	18,8	
12	B.g	iP	05	22	06,5			—	+	16,3	05 18 13
	S.p	eP			32,5				—	18,7	15,8° N 122,4° E
											L.x
12	P.l	iP	14	26	33			—		16,2	14 22 39
		iSS		29	39		+				15,2° N 122,6° E
	S.p	iP		27	03,5				+	19,1	Mag 5,3 L.x
13	P.l	iP	08	32	07	5		—0,7		15,7	08 28 27
		iPP			17	5		—1,8			15,5° N 122,2° E
		iSS		35	19	5		+0,7			Mag 5,3 L.x
13	P.l	iP	12	55	41	5		—0,7		15,5	12 51 59
		iSS		58	51	5		—0,6			15,6° N 122,0° E
											L.x
15	P.l	iP	13	18	14	4	+0,6	—8,0		16,2	13 14 27
		i			24	5		—3,7			15,4° N 122,7° E
		iSS		21	30	5	—2,2				h : 40 km
	B.g	iP		18	20,5			—	+	16,7	Mag 6,2
	S.p	eP			49,0		—			19,1	L.x
16	B.g	eP	02	02	36,0				+	33,7	01 55 58
	S.p	eP			48,0				+	35,1	34,7° N 141,5° E
											Mag 5,6 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
16	B.g	eP	05	45	39,5				+	81,6	05 33 22
	S.p	iP			40,5		—			81,7	59,9° N 142,8° w
	P.l	iP			46		—	—		81,8	Mag 7,0 L.x
		iS		55	57	9		—1,2			
		iSkS		56	09		—				
16	S.p	iP	10	52	54,0				—	64,1	10 42 22
											39,1° N 29,8° E
											Mag 5,2 L.x
18	B.g	iP	09	02	25,5				+	77,5	08 50 33
		i			28,0				+		59,3° N 152,2° W
	S.p	iP			26,0				+	77,7	h : 60 km
											Mag 5,2 L.x
18	P.l	iP	23	33	12			—		40,4	23 25 34
		iS		39	29			—			43,1° N 147,2° E
		eScS		43	34			+			Mag 6,0
											L.x
19	S.p	eP	01	28	07,0				—	81,6	01 15 49
		iPcP			13,0				+		59,8° N 143,0° w
	P.l	eP			14			+		81,8	Mag 6,0 L.x
		eSkS		38	48			+			
19	S.p	iP	13	40	12.0	2,0			+0,4	64,1	13 29 39
	B.g	eP			27,5				+	66,5	39,3° N 29,7° E
	P.l	iP			32			+	+	67,1	Mag 5,7 L.x
		iS		49	27	4		—0,6			
19	S.P	iP	13	58	09,5	1,0			—0,03	64,1	13 47 37
	B.g	iP			25,0				—	66,5	39,2° N 29,8° E
	P.l	iP			29	2		—0,6		67,1	Mag 5,8 L.x
		iS	14	07	20			—			
20	P.l	iP	10	50	18		—		—	73,6	10 39 11
		ipP		51	14				+		18,8° S 170,0° E
		iS		59	27	5	+1,7				h : 230 km
	B.g	iP		50	22,0				—	74,2	L.x
		ipP		51	17,5				—		
	S.p	iP		50	36,0				—	76,6	
		ipP		51	34,5	2,0			+0,6		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
20	P.l	iP	21	49	36		+		+	33,0	21 43 01
	B.g	eP			41,0				+	33,6	9,7° S 119,4° E
	S.p	iP			57,0		—		+	35,5	Mag. 5,4 Lx
22	P.l	iP	13	52	32			—		15,4	13 48 55
		iSS		55	52			+			15,6° N 121,9° E
											Mag 4,8 L.x
23	S.p	iP	09	12	06,0				+	64,9	09 01 28
											39,4° N 28,6° E
											Mag 5,3
											L.x
26	B.g	iP	14	30	24,5				+	58,1	14 20 32
	P.l	iP			25,5		—	—	+	58,3	53,2° N 171,1° E
		iS		38	34	5	—0,5				h : 45 km
											Mag 5,9 Lx
28	P.l	iP	00	39	11			—		57,3	00 29 25
		eS		47	16			—			8,0° S 157,0° E
											Mag 5,5 L.x
28	S.p	iP	01	22	22,5				+	59,6	01 12 21
											7,6° S 156,5° E
											L.x
28	P.l	iP	04	16	10			—		15,5	04 12 28
											15,1° N 121,8° E
											Lx
29	B.g	iP	06	02	35,0	1,0			+0,03	39,9	05 55 02
		isP			50,5				—		43,4° N 146,4° E
	P.l	iP			35			—		40,0	h : 40 km
											Mag 5,4 Lx

NĂM 1970 THÁNG IV

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	z	d°	GHI CHÚ
29	P.l	eP'	14	21	00				+	142,2	14 01 32,8
		i		23	56			—			14,5° N 92,6° w
		iPP		24	13	10			—10,8		h :33 km U.S.C.G.S
		iSkS		27	53	5		—1,4			Mag : 7 Pasadena
		iSkSP		34	16	10		—5,5			
29	P.l	eP	16	41	06			—	+	24,3	16 35 40
		i		43	47	5		+2,2			4,0° N 124,7° E
	B.g	eP		41	10,0				+	24,9	L.x
30	P.l	iP	18	13	32			(+)		14,5	18 10 07
	B.g	iP			35,0			—	—	14,8	24,4° N 121,9° E
											L.x

NĂM 1970 THÁNG V

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	P.l	iP	03	25	52		+	—		15,2	03 22 16
											15,9°N 121,8°E
											Mag 5,5 L.x
3	P.l	iP	18	31	10			—		46,0	18 22 52
		eS		38	05			—			3,8°S 146,3°E
											Lx
4	P.l	iP	12	13	05			—		18,1	12 08 56
	S.p	iP			38,5		+			21,0	14,5°N 124,4°E
											L.x
4	P.l	iP	19	04	17			+		67,0	18 53 19,7
		iS		13	07	8		—1,9			41,6°S 80,1°E
											h : normale U.S.C.G.S
6	P.l	iP	02	38	53			—		15,3	02 35 16
											15,8°N 121,9°E
											Mag 4,9 L.x
6	B.g	iP	15	25	57,5				—	17,3	15 21 53
	P.l	iP			56	2	+	+2,4	+	17,3	9,6°N 93,0°E
		iS		29	13			—			Mag 5,1 L.x
7	P.l	iP	19	22	40		—	+		27,8	19 16 52
		iScS		33	21	4		—0,5			1,6°N 127,2°E
											L.x
9	P.l	LE	00	15,5						10,0	01 10 22
											25,1°N 96,8°E
											L.x
9	P.l	iP	13	23	02			+		31,0	13 16 45
		iS		28	17			—			0,1°N 130,2°E
											Mag 5,1 L.x
9	P.l	iS	18	16	44	8		+1,5		49,8	18 00 49
		isS		17	57	6	+0,4				5,0°S 150,0°E
											h : 200 km L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
10	P.l	ipP	20	13	15	5		−1,2		36,6	20 05 22
		iS		16	33			—			18,9°N 145,6°E
		iSS		19	55	14		+1,4			h : 670 km
	S.p	iP		11	58,5		+			39,1	L.x
14	S.p	eP	08	41	31,0		±			50,3	08 32 32 5,0°S 147,0°E Mag : 5,7 L.x
14	S.p	iP	18	21	29,0				+	54,1	18 12 25 43,2°N 47,2°E h : 20 km Mag 6,5 L.x
15	S.p	iP	17	19	18,5		+		+	29,5	17 13 14
	B.g	iP			33,5				+	31,1	50,1°N 91,2°E Mag 6,9 Lx
15	S.p	eP	18	04	34,5				+	29,5	17 58 27
	B.g	iP			49,0				—	31,1	50,2°N 91,5°E L.x
15	B.g	iP	20	18	36,0				—	31,2	20 12 17 50,2° N 91,3° E Mag 4,9 L.x
15	S.p	eP	20	57	12,5				—	36,1	20 50 13 57,0° N 117,8° E Mag 5,4 L.x
17	S.p	eP	06	58	08				+	51,0	06 49 06 43,2° N 47,0°E Mag 5,1 L.x
18	B.g	iP	03	18	10,5				—		
	S.p	iP			25,0				+		
19	S.p	iP	14	58	00,5				—	54,8	14 48 32 5,0°S 152,4°E L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
20	B.g	iP'	20	22	49,0	2,0			−0,5	131,8	20 03 42,2
		i		26	06,5	2,0			+0,3		55,9°S 28,3°w h : 70 km U.S.C.G.S
22	B.g	eP	10	47	08,5				+	54,9	10 37 32
	S.p	iP			25,0				+	57,3	6,1°S 154,7°E L.x
23	B.g	eP	23	17	36,0				—	41,2	23 09 52
		i			49,5				+		43,7°N 148,1°E Mag 5,3 L.x
27	P.l	iP	12	10	56		—	+		31,1	12 05 11
		ipP		12	13				—		27,3°N 140,1°E h : 430 km
		iS		15	34	5	−1,3				
	B.g	iP		10	48,0		+	+	+	31,4	L.x
		iS		15	39,5	4,0	+2,3	—			
	S.p	iP		11	12,5	1,0	−0,1			33,2	
27	B.g	iP	19	12	43,5				—	36,6	19 05 40
	P.l	iP			45			—	—	36,7	40,5°N 143,1°E
		iPPP		14	27	5		−1,4	−1,1		Mag 7,2 L.x
		iS		18	30	10		+5,9			
		iScS			52	9		+	+6,6		
	S.p	iP		12	51,5		—			37,7	
27	B.g	iP	22	42	55,0	2,0			−0,4	36,5	22 35 50
	P.l	iP			54	5;4		−0,4	−0,6	36,6	40,5°N 143,0°E
		iS		48	37	9		+1,6			Mag 6,2 L.x
	S.p	eP		42	03,5	2,0	−0,7			37,6	
28	B.g	iP	00	03	44,0	2,0			+0,3	36,5	23 56 40
	P.l	iP			44,5			—	—	36,6	40,5°N 143,0°E
		iS		09	27			+			Mag 6,0
		iScS		13	57			—			L.x
	S.p	eP		03	52,5		+			37,6	
29	P.l	iP	05	27	20	7		+	+1,7	86,0	05 14 39
		iSkS		37	50			+			15,0°S 173,7°w Mag 5,8 L.x

NĂM 1970 THÁNG V

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
29	S.p	iP	10	36	15,0		—			8,9	10 33 58
	B.g	iP			46,0	2,0			—0,3	11,3	23,7°N 94,3°E
	P.l	iP			52			+	—	11,8	h: 60 km
		i			55	2	+0,6	—1,8			Lx
						4			+1,6		
29	P.l	iP	19	13	10	2;3	+	—0,3	—0,7	66,6	19 02 18
		iS		22	01	5		—			11,6°S 165,9°E
	B.g	iP		13	14,0	2,0			+0,3	67,2	Mag 5,9
		iPcP			26,0				+		Lx
	S.p	iP			29,0		+			69,6	
30	P.l	L_{NE}	04	22,2						14,5	04 15 26
	B.g	eP		18	55,5				+	14,8	22,1°N 122,1°E
											Lx
30	P.l	iP	13	20	48		—	—	+	19,2	13 16 28
		isP		21	22	5			+6,8		12,3°N 124,6°E
		iS		24	20	10		—1,2			h: 100 km
	B.g	eP		20	52,5				—	19,7	Lx
		iPP		21	16,5	2,0			—0,5		
	S.p	eP			18,0		—			22,2	
31	B.g	eP'₁	20	43	30,0				—	167,0	20 23 27,3
	P.l	iP'₁			37	8			—5,1	167,4	9,2°S 78,8°W
											Mag 7,6 Pasadena
											h: 43 km U.S.C.G.S

NĂM 1970 THÁNG VI

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	S.p	eP'	01	56	17,5		+			166,5	01 36 10
	B.g	iP'₁			14,0				+	166,8	9,1° S 79,1° W
		iP'₂		57	17,0				+		L.x
1	B.g	iP'₁	03	05	24,0				+	168,0	02 45 21,5
		iP'₂		06	30,5				—		10,2° S 78,7° W
											h: 66 km .US.C.G.S
2	S.p	eP'₁	01	57	29,0		+			167,3	01 37 23
	B.g	ipP'₂		58	42,0				+	167,6	9,9° S 78,9° W
											h: 50 km L.x
2	B.g	iP	03	11	16,0	1,0			+0,2	77,1	02 59 29
	S.p	iP			16,5	1,0	+0,1			77,3	61,3° N 151,4° W
											h: 100 km L.x
2	B.g	iP	23	41	38,0				—	43,7	23 33 36
	S.p	iP			44,5		+			44,5	46,4° N 150,5° E
											Mag 4,7
											L.x
3	S.p	eP	13	37	15,5		—				
4	S.p	iP'₁	04	29	29,0				+	167,3	04 09 25
		ipP'₁			45,0				—		9,9° S 78,9° W
		ipP'₂		30	52,5				—		h: 50 km
	B.g	iP'₁		29	29,5				—	167,6	Mag 6.0
		i			45,5				+		L.x
		i		30	49,5				+		
	P.l	eP'₁		29	32				+	167,9	
		ipP'₁			46	5			—1,2		
		ePP		34	39				+		
5	S.p	eP	04	59	08,5				+	29,0	04 53 04
		iS	05	04	00,5	2,5	—1,1				42,5° N 78,8° E
	B.g	eP	04	59	27,5				+	31,2	h: 5—8 km
	P.l	iP			34	4	—	—	—0,7	31,8	Mag 6,8 L.x
		Lm	05	13,9		12	20,9	23,1	29,3		Mag_{LH}: 6,2

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
5	B.g	iP	10	40	48,0				+	49,9	10 31 50 63,5° N 146,1° E Mag 5,6 L.x
5	B.g	iP	22	49	26,0	2			−0,4	50,9	22 40 24 52,4° N 159,1° E Mag 5,3 L.x
6	S.p	iP epP	13	06 08	34,0 28,0	0.7			−0,1 −	38,9	13 00 04 19,3° N 145,4° E h : 700 km L.x
10	P.l	iP iPP	16	25 27	43 21	3	−	−0,3 −	−0,5 −	42,9	16 17 48 45,4° N 149,7° E
	S.p	iP		25	49,0	1,5 2,0	+0,2		+0,8	43,7	Mag 5,9 L.x
11	P.l	iP₁' ipP₁' iP₂' — ipP₂' iPP	06	22 23 24 28	54 26 27 28 59 16	5 5 5 4 5 8;9	− +1,3 +1,0 − −2,8	−0,9	+1,5 −1,0 −3,1 +3,1 +7,3	174,2	06 02 46 24,6° S 68,6° W Mag 6,0 L.x
11	P.l	iP isS	16 17	59 10	38 43	5	−0,5		+	90,1	16 46 38,3 59,1° S 157,8° E h : normale U.S.C.G.S
12	P.l S.p	iP iP	08	13 14	49 13,5		+	−	+ +	39,9 42,9	08 06 17 2,9° S 139,4 E Mag 5,9 L.x
13	S.p	iP	05	38	33,5				+	66,0	05 27 45 50,6° N 177,2° W Mag 4,5 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
13	S.p	eP	11	56	39,0		+		+	42,9	11 48 41 44,5° N 148,9° E L.x
14	P.l	iP₁' iP₂' iPP — B.g S.p	00	19 20 23 40 19 57	58 07 37 56,5 57,0	 4 		− 	+ −1,5 − + +	148,7 149,3 150,1	00 00 11,3 52,0° S 73,8° W h : normale U.S.C.G.S Mag : 6,3 Pasadena
		ipP₁' iPP		20 23	02,0 45,5	1,0			−0,03 +		
14	B.g	iP₁' iP₂'	00	32	12,5 18,0				− +	149,3	00 12 24,7 52,0° S 74,2° W
	S.p	iP₁' iP₂'			15,5 20,5				− +	150,2	h : normale U.S.C.G.S
15	P.l	eP'	11	34	31				+	145,6	11 14 52,4
	B.g	eP₁' iP₂'			31,5 35,5	 2,0			+ −0,3	146,1	54,3° S 63,6° W h : normale
	S.p	iP₁'			33,5				+	146,5	U.S.C.G.S Mag : 7,0 Pasadena
17	S.p	eP₁' iP₂'	05	04 05	20,5 48,5	 1,0			+ +0,1	172,6	04 44 23 16,1° S 71,9° W
	B.g	eP₁' eP₂' epP₂'		04 05 06	24,5 55,5 27,0				+ + −	174,5	h : 100 km L.x
	P.l	iP₁' e ipP₂' ePP		04 05 06 09	24 59 29 52				− + + +	175,1	
17	P.l B.g S.p	iP iP iP	08	04 05	51 56,0 14,5		+ −	−	− − +	35,6 36,3 38,5	07 57 53 7,4° S 128,8° E L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
17	S.p	eP	18	49	18,5				+	25,5	18 43 51 30,4° N 130,9° E Mag 5.3 L.x
19	S.p	eP'₁	11	16	20,5				—	168,6	10 56 14,8 12,2° S 70,5° W
		ipP'₂		17	58,0				+		
	P.1	ipP'₂		18	08				+	171,1	h : 52 km U.S.C.G.S.
		iPP		22	45	5		+0,4			Mag 6,4 Pasadena
		iSkkS		28	42	7		+1,6			
		i		3	33	10		—2,4			
		i		44	00			+			
19	S.p	iP	12	47	57,5				—	16,7	12 43 59 24,6° N 121,9° E L.x
20	S.p	iP	02	31	41,0				+	37,8	02 24 26 40,4° N 143,3° E Mag 5,0 L.x
21	S.p	iP	16	19	39,0				—	32,1	16 13 09 41,0° N 72,7° E Mag 4 L.x
22	S.p	eP	14	51	23,5				+	76,6	14 39 35 55,9° N 156,9° W Mag 5.8 L.x
22	B.g	iP	21	41	13,0				—	40,9	21 33 31 43,6° N 147,7° E
		ipP			26,0				+		
	S.p	iP			21,0	2,0			+0,3	41,8	h : 50 km
		ipP			33,0	2,0			—0,5		Mag 5,9 L.x
24	S.p	iP	00	45	24,5		—		—	9,6	00 42 57 28,8° N 96,0° E h : 15 km Mag 4,5 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
24	S.p	ipP	13	22	27,0				—	91,2	13 09 13 52,6° N 131,0° W
		esP			28,5		+				
		Lm	14	08,9		14	85,7		90,0		h : 15 km Mag 7,4 L.x Mag$_{LH}$ 7,3
25	B.g	eP	05	23	55,5				+	59,3	05 13 55
	S.p	iP		24	12,0	2,0	+		—0,2	61,7	7,9° S 158,8° E Mag 6,1 L.x
28	S.p	iP	11	21	24,5		—			84,6	11 09 42 21,6° S 179,0° W
		—			25,0	1,0			—0,1		h : 500 km L.x
30	P.1	iP	03	48	53,0			—		14,0	03 45 31 22,9° N 121,6° E L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
2	P.l	iP	01	08	11				—	77,3	00 56 15,3
		isS		18	07	9	—4,2				51,0°S 139,5°E
											h : 33 km U.S C.G.S
2	P.l	iP	19	18	17		+			18,9	19 13 59
		—			19	5		—0,9	+1,3		4,1°N 97,5°E
		iPP			40	7			+2,8		Mag 5,4 L.x
		iS		21	43			+			
		L_m		27,3		7		5,6			Mag_{LH} = 5,9
						8	15,2		14,0		
	B.g	eP		18	21,5				+	19,2	
5	P.l	iP	14	17	24	5		—0,6		23,3	14 12 18
		—			25				—		7,7°N 126,6°E
		esS		21	51			—			h : 50 km
	B.g	iP		17	31,0				—	23,9	Mag 5,5 L.x
		epP			42,0				—		
	S.p	iP			52,0				+	26,3	
		ipP			58,5	2,0	—		+0,5		
		isP		18	05,5	2,0			—0,7		
6	S.p	iP	15	10	19,0	0,7			—0,05	30,3	15 04 43
											36,9°N 134,6°E
											h : 390 km L.x
7	S.p	iP	04	15	44,5				+	9,2	04 13 45,3
											24,8°N 94,2°E
											h : 134km U.S.C.G.S
8	S.p	iP'	05	08	21,5	1,5			+0,2	138,2	04 49 10,6
		i		11	42,5				—		18,0°N 64,6° W
	P.l	iPP			24,0		+		+	140,4	h : 150km U.S.C.G.S
		iPkS			49				+		Mag 6½ Pasadena
8	B.g	eP	15	06	00,5				—	36,9	14 58 54
		epP			18,5				—		41,9°N 142,8°E
	S.p	eP			08,0		—		—	37,9	h : 80 km L.x
		ipP			25,5	2,0			—0,9		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
9	S.p	iP	11	32	32,5		—		—	42,5	11 24 38
											44,0° N 148,5° E
											Mag 5,5 L.x
9	P.l	iP	12	19	45		+	+	—	41,7	12 11 57
		iPP		21	35			+			44,2° N 148,6° E
		iPcP			41			+			Mag 6,0 L.x
		iS		26	25			—			
	S.p	iP		19	50,5				—	42,6	
10	S.p	eP	16	22	07,0				+	23,9	16 16 54
											28,8° N 129,4° E
											L.x
10	P.l	iP	21	10	09	5		+0,6		14,9	21 06 36
		—			10				—		13,9° N 120,5° E
		iSS		13	06	4		—0,4			h : 60 km
		—			07	4	—0,5				Mag 5,1 L.x
	S.p	iP		10	44,0	1,0	+		—0,1	17,9	
12	P.l	iP	09	22	42	3	—	+1,4	—	20,7	09 18 02
		iPPP		23	25	6		+3,5	—		10,7° N 125,4° E
		iS		26	23	8		+2,3			h : 60 km
		isS			35	7		+2,2			Mag 5,6 L.x
						10			—8,3		
	B.g	iP		22	46,0				+	21,2	
	S.p	iP		23	13,5				+	23,7	
14	S.p	iP	13	27	10,5				+	27,3	13 21 29
											1,0° N 121,3° E L.x
16	P.l	iSkS	21	41	05			+		87,9	21 47 46
		iS			25	7	+1,3				19,1° S 173,3° W
											Mag 6,0 L.x
17	P.l	eSkS	20	28	04			—		7.5	20 04 49
		iS			25			—			21,8° S 175,0° W
	B.g	eP		17	39,5				+	88,1	Mag 6,2 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
18	B.g	P	01	59	14,0				—	64,5	01 48 37
	P.l	eP			14				—	64,6	51,5°N 178,4°W
		—			17			+			Mag 6,1 L.x
18	P.l	iP	19	11	53		—				
19	P.l	iP	09	31	49			+	+	51,6	09 22 37
		iPS		39	19		+				4,0° S 152,8°E
											Mag 6,0 L.x
25	P.l	iP	22	46	34,5	6		—	—3,0	25,2	22 41 10
	B.g	eP			37,5				—	25,2	32,2° N 131,8° E
											Mag 7,2 L.x
		iP			40,5		—				
		L_m		57,9		14	269		115		Mag_{LH} 6,9
26	P.l	iP	07	16	02		+	+	—	25,3	07 10 43
											32,5°N 131,7°E
											h : 90 km L.x
29	B.g	iP	10	18	59,5	2,0	—0,7			10,9	10 16 21
						2,5			+0,7		25,9°N 95,5°E
		iScP		28	16,5	3,0			—2,7		h : 80 km L.x
	P.l	iP		19	07		—		—	11,5	
30	B.g	iP	01	00	48,0				—	46,1	00 52 20
	P.l	iS		07	44	9	—6,5			46,7	37,8° N 56,0° E
											Mag : 6,7 L.x
30	B.g	iP	05	07	52,5				—	52,3	04 58 44
		ipP		08	03,5	2,0			—0,3		14,2° N 51,8° E
	P.l	iP		07	59			+	—		
		iS		15	24	9		—6,7		52,7	Mag : 6,7 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
31	B.g	iP_n	13	12	39,0		—		—	7,8	13 10 48
		iP*		13	03,5		—				28,7°N 103,7°E
		iPg			18,0		—				Mag 5,2 L.x
		—			19,0	0,5			+0,06		
		iSn		14	17,0	0,5			+0,04		
		iS*			35,0	1,0			—0,1		
		iSg		15	02,5	1,0			+0,2		
	P.l	iPn		12	47			—		8,5	
31	B.g	iP'_1	17	26	55,0	1;2	+0,06		—0,6	160,6	17 08 05,4
											1,5° S 72,6° W
	P.l	iP'_1		26	54			—	+	161,3	h : 651 km U.S.G.G.S

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	B.g	iP	01	23	08,0	0,8	—0,05		—0,01	24,6	01 17 52 3,0° S 102,3° E h : 80 km L.x
3	P.l	eP	07	11	05		+	—	+	58,3	07 01 09 7,6°, S 158,5° E Mag 5,5 L.x
3	P.l	iP	22	34	39		+	+	—	19,9	22 30 05
	B.g	iP			39,0	1,0	+0,1		+0,06	20,3	2,7° N 97,9° E
		iS		38	27,0		+				h : 60 km Mag 5,1 L.x
7	P.l	iP	08	02	42				+	83,5	07 51 13
		ipP		04	44				—		17,8° S 178,3° W
		iSkS		12	19		+	+			h : 560 km L.x
	B.g	iP		02	45,6	1,0			—0,06	84,1	
		—			47,0	—	+0,03		+		
		ipP		04	47,5				+		
7	P.l	eP	16	40	02			—		32,6	16 33 31
	B.g	eP			04,0			+	—	32,8	27,7° N 141,7° E Mag 5,5 L.x
8	P.l	iP	09	06	07			+		23,1	09 00 58 30,4° N 129,9° E L.x
8	P.l	iP	21	09	52			+	—	27,2	21 04 10
		iPPP		10	51	5	—	+	+0,9		1,2° N 126,1° E
		iS		14	27		+				h : 50 km
	B.g	eP		09	57,5				+	27,9	Mag 5,6 L.x
		isP		10	09,5	1,0			—0,03		
		iPP		10	41,5	1,0	+0,05				
		iPcP		13	14,5	2,0			—0,4		
10	P.l	iP	15	26	20		+	—	—	68,8	15 15 17
		iS		35	26		—	+			13,9° S 167,2° E
	B.g	iP		26	34,0	1,5			+0,1	69,4	Mag 6,3 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
11	P.l	iP	10	33	27	2	+	—0,6	—1,5	68,8	10 22 23
		iPP		36	08	5			—1,5		14,2° S 167,0° E
		iS		42	29,5	7	+1,8				h : 50 km
		iP'P'	11	01	42	5			—1,4		Mag 6,8 L.x
		—			44			—			
	B.g	eP	10	33	25,0				—	69,4	
		ipP			31,5	1,5		+0,3			
						1,0			—0,2		
12	B.g	eP	00	51	47,0				+	69,3	00 40 43 13,0° S 167,6° E Mag 5,6 L.x
12	P.l	iP	01	50	36		+	—	—	68,3	01 39 36
		eS		59	36			—			13,8° S 166,6° E
		iPS	02	00	05	10		—2,9			Mag 6,0 L.x
	B.g	eP	01	50	39,0				+	68,9	
		iP			40,5	1,0		+	—0,1		
		iPcP			56,5	1,0		+	—0,1		
12	B.g	eP_1'	09	43	46,0				+	143,4	09 24 11
		iP_2'			47,0	2,0	+		—0,4		13,1° N 86,5° W
	P.l	iP_1'			46		—			143,8	Mag 6,6 L.x
		iP_2'			47	5			—1,0		
12	P.l	iP	18	47	12			—		17,3	18 43 11
	B.g	eP			16,5				+	17,4	25,4° N 124,7° E
		iPP			33,0	1,5			—0,1		Mag 4,5 L.x
13	P.l	iP	04	28	55	2	+	—0,3	—1,5	31,7	04 22 33
	B.g	eP			59,5				+	32,4	9,0° S 118,0° E
		iP		29	00,5	2,0	—	+	—0,7		h : 80 km L.x
		iPcP		31	46,0	1,0			+0,06		
		—			47,5	1,0	+0,09				
13	B.g	eP	07	03	32,5				—	11,8	07 00 40 24,6° N 93,9° E L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
18	P.l	iP	16	56	49				+	23,2	16 52 24
		iS	17	00	22	6;5	+	−1,9	−1,0		4,2° N 123,4° E
	B.g	iP	16	56	55,0	1,0			+0,07	23,9	h : 570 km L.x
18	B.g	iP	18	04	18,5				—	79,8	17 52 08
	P.l	iP			18				—	80,2	60,9° N 145,7° W
											h : 25 km
											Mag 6,0 L.x
24	P.l	iPP	12	50	30			+	+	118,6	12 30 20
		iPkS		52	55	7		—	−1,7		56,4° S 142,4° W
		ePS	13	00	23				+		Mag 6,4 L.x
		iSS		06	55	7		+0,7			
26	P.l	eP	15	15	01			—		13,3	15 11 54
		iP			03		—	+	+		18,1° N 120,5° E
		iSS		17	45			+	—		h : 50 km
		LR		25,5		10		7,9	9,3		Mag 5,6 L.x
											Mag_{LH} 5,1
28	P.l	iP	01	11	54	5	+0,9	−1,4	−2,6	51,6	01 02 38
		iScP		16	59	5			+2,0		4,5° S 153,3° E
		iS		19	39	6		+1,2			Mag 6,3 L.x
		iScS		21	39	5	+0,7				
	B.g	iP		11	59,0	2,0			+0,6	52,2	
		eScS		17	02,5				—		
28	B.g	eP	10	18	57,0				—	89,3	10 06 03
											33,8° S 179,9° W
											h : 50 km
											Mag 5,6 L.x
28	P.l	iP	18	25	20	4		+0,8	+	14,0	18 22 02
											18,4° N 121,3° E
											Mag 5,1 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
29	B.g	iP	01	49	03	1,0			−0,03	30,8	01 43 15
											37,4° N 136,6° E
											h : 290 km
											L.x
30	B.g	iP	17	53	43,5	0,8			−0,08	47,0	17 46 08
											52,3° N 151,8° E
	P.l	iP			45,0		+	+	+	47,2	h : 650 km
											L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	P.l	iP	05	18	41,0	4	—	+1,1	+1,4	38,8	05 11 18
		iPcP		20	45	7		—1,6			17,8° N 147,7° E
		iS		24	35	5	—0,9	—			h: 60 km
		Lm		36,8		18		39,0	44,0		Mag 6,4 L.x
	B.g	eP		18	43,5				—	39,1	Mag_{LH} = 6¼
		iP			44,5			+			
		isP			58,5	1,0			+0,05		
		iPcP		20	54,0	1,5			+0,3		
		eS		24	44,5		+	—			
	S.p	iP		19	01,5			+	—	41,3	
		iPcP		21	01,5	1,5			+0,8		
		iPPP			15,5	1,0			—0,1		
		iS		25	15,5		—				
		—			16,0	3,0		+1,3			
		—			17,5	4,0			—5,7		
2	S.p	iP	07	47	48,5		—		—	22,1	07 42 50
											2,0° N 94,7° E L.x
3	B.g	eP	09	43	41,5				—	72,4	09 32 19
											17,3° S 168,7° E
											Mag 5,8 L.x
4	B.g	iP	13	18	29,0				—	35,6	13 12 02
											36,8° N 70,1° E
											h: 280 km L.x
5	B.g	iP	03	46	33,0	1,0	—	—0,06	+0,1	14,1	03 43 18
		i			39,5	1,0			+0,2		24,5° N 121,1° E
											Mag 5 L.x
5	B.g	iP	08	00	09,0	1,0			—0,4	46,7	07 52 25
						1,5		+0,3			52,2° N 151,9° E
					09,5	1,0	+0,2				h: 560 km L.x
	P.l	iP			10	3			+2,3	47,0	M_B = 5,7 U.S.C.G.S
	S.p	eP			10,0				—	47,3	
		iS		06	24,5		—				
5	S.p	eP	13	39	59,0				—	10,4	13 37 37
		iP			59,5			—			32,3° N 101,2° E
											Mag 5,5 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
9	S.p	iP	19	24	19,5				—	26,1	19 18 47
		i			26,0		+				30,0° N 131,7° E
											Mag 4,9 L.x
14	B.g	iP	00	58	45,0	2,0	+	—	+0,6	26,6	00 53 04
											0,4°S 122,0°E
											h: 20 km
											Mag 5,3 L.x
14	B.g	iP	09	51	47,5	2,0	—	—	+0,4	35,4	09 44 52
		iS		57	31,0		+	—			38,8°N 142,2°E
	P.l	iP		51	47	2	—	—0,4	—0,7	35,5	Mag 6,2 L.x
		iPP		53	09	4		—0,2			Mag_{LH} 5,9
		iS		57	21	10	—3,3	+3,7			
	S.p	iP		51	55,5	2,0	—	—0,3	+0,8	36,6	
		iS		57	47,0	3,0	+1,4	+			
15	P.l	iP	11	00	24			—	—	23,3	10 55 19
		iPP		01	07	4		+0,3			8,8° N 127,4°E
		e			32			+			Mag 5,4 L.x
		iS		04	36	5	—0,7				
		—			37	10		—2,2			
	B.g	iP		00	29,0				—	23,9	
	S.p	iP		01	54,0				—	26,3	
16	P.l	iP	01	56	30			—		36,9	01 49 20,5
		iS	02	02	31	7	+0,9				13,0°N 144,4°E
	B.g	iP	01	56	33,0			—	+	37,3	h: 47 km
		ipP			44,5			—	+		M_B : 6,0 U.S.C.G.S
	S.p	iP			53,0				+	39,6	
		ipP		57	03,0				+		
16	B.g	iP	03	08	28,5			+	—	14,2	03 05 07
		i		10	51,5		+				22,6°N 121,5°E
	S.p	eP		08	54,5				—	16,3	L.x
		iP			57,5		+		—		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
16	P.l	iP	04	07	01		—	+		34,8	04 00 12
		iS		12	28		—				5,1°S 130,5°E
		—			29			+			h : 60 km
	B.g	iP		07	05,5				+	35,5	Mag 5,3 L.x
	S.p	eP			24,0				—		
		iP			25,0	1,5	+		+0,2	37,8	
17	S.p	iP₁'	23	35	08,5				+	169,1	23 14 51
											31,9°S 70,5°W L.x
18	S.p	iP₁'	17	47	06,5				+	173,8	17 26 58
											21,4°N 69,6°W L.x
20	B.g	iP	10	44	21,5				+	32,6	10 37 49
											29,5°N 141,3°E Lx
23	P.l	iP	12	14	20	5	+	—0,4	—	54,0	12 04 55
		iS		22	02	6	+2,0	+			6,1°S 154,4°E
	B.g	iP		14	25,5				+	54,6	Mag 6,1 L.x
		—			26,0			+			
23	P.l	iP	23	21	25	4	+	—0,1	—		
		iS		29	06	5	+0,8	+			
	B.g	eP		21	29,0			—	+		
24	S.p	eP	06	39	23,5				—	57,3	06 29 30
											6,6° S 154,4° E L.x
25	B.g	eP	06	57	13,5				+	24,9	06 51 52
											1,5° N 121,8° E L.x
26	S.p	eP₁'	12	21	20,5						
		iP₂'			37,5	2,0			—	151,6	12 02 29,3
		iPP		26	09,5				+		6,2° N 77,6°W
	B.g	eP₁'		22	22,0				—		h : 8 km
		iP₂'			42,0				—	152,3	M_B : 6,1 U.S.C.G.S
	P.l	iP₁'			26	6			+		
									+1,4	152,8	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
27	S.p	iP₁'	03	58	29,0				+	151,4	03 38 37
		ePP	04	02	12,0				—		6,4° N 77,8° W
											Mag 6,6 L.x
29	S.p	iP'	05	02	03,5	1,0			+0,1	145.1	04 42 46,6
											11,5° N 85,5° W
											h : 192 km U.S.C.G.S
29	S.p	iP	06	14	41,5	2,0			+0,8	71,0	06 03 26
											13,5° S 166,5° E
											h : 59 km U.S.C.G.S
30	S.p	iPP	09	56	33,0	2,0			+1,1	17,0	09 52 22,7
											20,6° N 122,0° E
											h : normale
											U.S.C.G.S
30	S.p	eP	10	17	59,0				+		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
2	P.l	iP	06	25	04				+	53,2	06 15 36
		iS		32	45			+			6,5° S 153,9° E
					46		—				Mag 5,9 L.x
	B.g	iP		25	06,0	2,0			—0,4	53,8	
	S.p	iP			21,5				+	56,2	
3	S.p	iP₁'	14	36	48,5				+	152,2	14 16 54
		ipP₁'			54,0				+		5,5° N 77,9° W
											L.x
4	S.p	iP	11	42	31,5					17,7	11 38 20
											19,8° N 122,6° E
											L.x
4	B.g	iP	17	03	55,0		+		+	37,0	16 56 58
	S.p	iP		04	13,5	1,0		—	+0,1	39,2	6,9° S 130,6° E
		—			14,0		—				h : 130 km L.x
6	S.p	eP₁'	21	45	14,0				+	151,5	21 25 24
		epP₁'			20,0				+		6,3° N 77,2° W
											L.x
6	S.p	iP	23	42	36,5	2,0	+		—0,3	37,8	23 35 26
											42,2° N 142,4° E
											L.x
8	B.g	iP	23	43	55,0		—		+	40,9	23 36 12
	S.p	iP		44	01,0	2,0	—	—	+0,7	41,9	43,8° N 147,6° E
											Mag 5,6 L.x
9	B.g	iP	17	48	32,0			+	—	24,4	17 43 16
	S.p	iP		49	02,5				—	26,7	4,8° N 124,8° E
											Lx
10	S.p	iP	08	58	22,5	2,0	+	—	+0,6	30,7	08 53 05
	P.l	iP			25			+	—	31,2	3,3° S 86,3° E
		iS	09	04	33	7	—1,4				Mag 6,2 Lx
						10		+2,9			
		L_m		11,3		15	86,9	81,3	45,6		Mag_{LH} : 6,7
	B.g	iP	08	59	28,5				+	31,4	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	z	d°	GHI CHÚ
10	P.l	iP	22	12	40				+	88,7	21 59 57
		iPPP		18	12	5	—0,7				31,7° S 178,5° W
	S.p	eP		12	52,5				+	91,7	h : 130 km L.x
11	P.l	iP	03	29	47		—		—	89,1	03 19 49,6
		iP			48			+			31,8° S 178,1° W
	B.g	iP			47,5				—	89,7	h : normale
	S.p	iP			58,5				—	92,1	M_B = 5,6 U.S.C.G.S
11	P.l	iP	03	33	57			+		21,9	03 30 01,9
		isS		39	05	5		+0,8	—		26,7° N 129,7° E
		iSSS			48	7		+1,2			h : 27 km
	B.g	iP		34	59,0	1,5		+	—0,1	22,1	M_B = 5,3
		ipP		35	09,5				+		U.S.C.G.S
		iPP			24,0			—	+		
	S.p	iP			16,5	3,0		+1,3	—2,2	23,9	
11	B.g	iP	05	36'	57,5				—	40,9	05 29 21
	S.p	iP		37	05,0			—	+	41,0	43,8° N 147,6° E
											h : 7 km L.x
12	B.g	iP	09	39	00				—	29,9	09 33 37
	S.p	iP			03,5				—	30,7	42,8° N 131,2° E
		i		44	36,5				+		h : 580 km L.x
13	P.l	iP	19	01	27	4			+0,8	43,6	18 53 20
	B.g	iP			30,0				+	44,3	4,0° S 143,3° E
		iPcP		03	14,5				+		Mag 5,5 L.x
14	S.p	iP	06	09	49,5	1,0	—0,2		+0,4	57,6	06 00 00
	B.g	iP		10	01,5	1,0	—0,1	+	+0,3	59,1	73,5° N 55,0° E
	P.l	iP			0,5		—	+	—	59,8	B.C.I.S
		iPPP		13	44	5	+0,7				
14	P.l	iPPP	07	48	31	3;5	+0,9		—1,2	21,5	07 43 12,6
	B.g	iP			05,5				+	22,2	7,0° N 123,8° E
		iPPP			39,5	2,0			+0,4		h : 59 km
		—			40,0			+			M_B = 5,4
	S.p	iP			29,5				+	24,5	
		ipP			38,5	2,0			+1,4		U.S.C.G.S

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
14	B.g	iP	16	08	17,0				+	41,0	16 00 34
	S.p	iP			23,5		—		+	42,0	43,5° N 147,9° E
											Mag 5,4 L.x
14	S.p	iP	16	53	49,5				+	9,0	16 51 38
	B.g	iP		54	21,0				+	11,3	22,2° N 94,1° E
											L.x
14	B.g	iP	18	13	43,0				—	41,0	18 06 00
	S.p	iP			50,5		+		—	42,0	43,6° N 147,8° E
											Mag 5,3 L.x
14	B.g	iP	18	23	20,5	2,0			+0,2	41,2	18 15 46
	S.p	iP			28,0		—		+	42,2	44,3° N 147,8° E
											h : 80 km L.x
14	B.g	iP	21	21	37,5	2,0			+0,2	40,4	21 14 02
		ipP			49,5	1,0			+0,2		43,6° N 147,0° E
	S.p	iP			44,5		—		+	41,4	h : 50 km
		ipP			56,5				+		Mag 5,9 L.x
15	S.p	iP	15	32	45,5		+	+	—	39,2	15 25 18
											41,9° N 144,5° E
											Mag 4,5 L.x
16	B.g	iP	05	33	02,5				—	34,4	05 26 10
	S.p	iP			11,5		+	+	—	35,6	39,0° N 140,8° E
		iPcP		35	44,5	2,0			—1,0		h : 20 km
		iScP		39	26,0	2,0			+0,7		Mag 6,2 L.x
16	S.p	iP	10	50	57,5		+		—	35,7	10 43 48
											39,2° N 140,8° E
											8 L.x
18	S.p	iP	21	24	07,0		+	+	+	15,5	21 20 22
		i			11,0	0,7	+0,1	+0,1	+0,1		9,9° N 94,0° E
											L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
20	B.g	iP	08	36	50,5	1,0		—	+0,1	70,6	08 25 55
	S.p	iP		37	04,0				—	73,0	15,4° S 167,7° E
		i			13,0	1,0	+		+0,1		Mag 5 L.x
		iPcP			33,0				—		
21	B.g	iP	01	21	54,0				—	36,2	01 14 52
	S.p	iP		22	02,0				—	37,4	40,4° N 142,6° E
											L.x
21	S.p	iP	08	25	23,5				—	69,8	08 14 15
											74,6° N 9,3° E
											Mag 5,2 L.x
24	S.p	iP	03	46	59,5				—	38,6	03 39 37
											6,1° S 130,6° E
											L.x
25	S.p	iP	05	18	22,0		+	+	+	16,0	05 14 30
	P.l	iP			30		—		—	16,6	9,0° N 94,4° E
	B.g	eP			31,0				+	16,8	L.x
		iP			33,5			+	+		
25	S.p	eP	07	48	13,5				+	16,4	07 44 20
		iP			17,0	2,0	+	+	+0,7		8,7° N 94,1° E
	P.l	iP			22		—		—	17,0	L.x
	B.g	iP			25,0				+	17,2	
25	P.l	iP	10	09	24				—	17,0	10 05 23
		i		14	28	5			—0,8		8,6° N 94,3° E
	B.g	iP		09	28,0			+	+	17,1	L.x
25	S.p	iP	10	19	08,0		+	+	+	16,1	10 15 13
	B.g	iP			16,5			+	+	16,8	9,0° N 94,3° E
											L.x
25	S.p	iP	11	31	30,0			—	—	52,4	11 22 18
	B.g	iP			48,5				—	51,8	36,6° N 45,0° E
											Mag 5,2 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
25	S.p	iP	12	09	40,5		—	—	—	51,1	12 00 37
	B.g	iP			49,0			—	—	52,2	13,3° S 66,4° E
											Mag 5,9 L.x
25	S.p	iP	15	13	39,0	2,0		—0,2	—0,8	16,1	15 09 51
		—			40,0	2,0	—0,4				9,3° N 93,8° E
		iPP			56,5	2,0	+2,4				Mag 6,4 L.x
		Lm		24,1		7	16,4	25,4	45,2		Mag_{LH}: 5,9
		iScS		25	43,0	2,0	+0,5	+0,5	+0,8		
	P.l	iP		13	47		+	—	—	16,8	
	B.g	eP			48,5			—	—	16,9	
		iScS		25	48,5				+		
25	S.p	eP	15	46	20,5		+	+	+	16,5	15 42 26
		iP			24,5		+	+	+		8,4° N 94,4° E
	B.g	iP			32,0				+	17,2	L.x
26	B.g	iP	08	24	28,0				—	83,9	08 11 55
											17,7° S 177,9° W
											L.x
26	S.p	eP	11	50	42,0			—		16,3	11 46 52
											18,8° N 120,9° E
											L.x
26	S.p	iP	21	04	42,0	1,5	—		+0,4	70,3	20 53 29
		isP			54,0	2,0			+1,0		79,7° N 1,7° E
		iPcP			59,0				+		h: 20 km
											Mag 5,7 L.x
27	S.p	iP	22	04	35,5				+	26,2	21 58 55
											7,6° N 126,4° E
											L.x
29	S.p	eP	02	34	14,0				—	66,7	02 23 23
											41,2° S 81,6° E
											Mag 5,7 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
29	S.p	iP	09	19	53,5		—	—	—	52,0	09 10 40
											15,5° S 67,3° E
											h: 10 km
											Mag 5,0 L.x
29	S.p	iP	19	38	31,0		—		+	43,3	19 30 36
											45,0° N 149,1° E
											h: 60 km L.x
31	P.l	iP	18	01	36,0		+			46,3	17 53 08
											4,9° S 145,9° E
	B.g	iP			39,5			—	+	46,9	Mag 7,0 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
2	P.l	iPS	10	37	19	6		+0,5		83,1	10 13 38 15,7°S 177,2°W Mag 5,8 L.x
3	S.p	iP	02	42	00,5				+	77,4	02 30 09 62,0°N 150,7°W h: 60 km L.x
3	P.l	iP	15	15	25		+	+	+	14,0	15 12 10
		iSS		18	07	5	−1,1				18,2°N 121,2°E h : 50 km L.x
4	S.p	iP	23	39	45,5				−	26,8	23 34 05 5,8°N 125,2°E L.x
7	S.p	iP	23	22	12,5	2,0			−0,8	16,7	23 18 20 18,3°N 121,1°E Mag 5,4 L.x
8	S.p	iP	09	18	17,0				+	10,1	09 15 52
	P.l	iPP		19	42,0			+		12,3	32,1°N 101,4°E h : 20 km Mag 5,4 L.x
8	P.l	iP	15	03	51	4;5		−0,1	−1,0	22,2	14 58 56
		isP		04	08	5		+0,8	+		9,2° N 126,4°E
		iS		07	56	5		−1,2			h : 40 km
		Lm		13,8		15	17,4	13,8	20,6		Mag 6,0 L.x
	S.p	iP		04	23,5	2,0			−0,8	25,3	
		isP			40,0	1,5			−0,4		Mag_{LH} 5,7
8	P.l	iP	22	42	58	5		−0,9	−1,3	37,3	22 35 47
		iS		48	43	6		−2,3			3,3°S 135,8°E
	S.p	iPPP		45	25,0	2,5			+2,4	40,3	Mag 6,8 L.x
10	P.l	iP	00	32	01				+	29,9	00 26 22
		iPP		33	22	5		−0,9	−1,2		34,8°N 136,6° E
	S.p	iP		32	12,5	1,0			−0,1	31,2	h : 340 km L.x
		iPP		33	31,5	1,0			− 0,1		

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
11	S.p	eP	11	54	47,5				+	42,9	11 46 51 44,4° N 148,8° E L.x
12	S.p	iP	04	08	26,5				−	37,8	04 01 13,5 41,9° N 142,5° E h : 61 km U.S.C.G.S
12	P.l	iP	06	15	39		−	+	+	46,3	06 07 09
		iPP		17	24	5		−1,0			5,3° S 145,7°E
		iS		22	25	9		−4,6			Mag 6,3 L.x
	S.p	eP		16	01,0				−	49,3	
		iPP		17	57,0	2,0			−1,4		
13	P.l	iP	14	20	43		+	−	−	17,7	14 16 29
	S.p	eP		21	12,5				+	20,7	13,3° N 123,5° E
		iP			15,5				+		h : 25 km
		iPPP			44,5	2,0			−1,4		Mag 6,6 L.x
13	S.p	iP	17	36	20,5				−	31,6	18 30 08 37,3° N 71,5° E h : 120km L.x
14	P.l	iP	04	58	31			−		36,2	04 51 36
		iPP		59	54			−			12,6° N 143,6° E
		iS	05	04	06	5		−0,6			h : 90 km L.x
	S.p	iP	04	58	57,0	1,0			+0,2	39,0	
		ipP		59	21,5	2,0			−0,7		
		isP			32,0	2,0			+0,8		
14	P.l	iP	08	01	37	5		+0,5		14,1	07 58 20 23,0° N 121,6° E Mag 6,5 L.x
17	S.p	eP	18	00	22,5				−	3,9	17 59 38
	P.l	iP		01	27			+		6,6	25,7°N 101,9°E
		iS		02	44			−			L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
18	S.p	iP	02	07	16,5				+	56,6	01 57 29 6,5° S 153,7° E Mag 5,5 L.x
18	S.p	eP	02	20	43,5				+	35,7	02 13 43 6,3° S 125,8° E Mag 5 L.x
18	P.l	iP	09	54	10			+	+	48,2	09 45 27 3,2° S 149,3° E h: 15 km
		isP			17			+	+		
		iS	10	01	07			+			
	S.p	eP	09	54	32,0				—	51,2	Mag: 5,7 L.x
21	S.p	iP	08	44	48,0				—	49,7	08 35 57 40,2° N 48,5° E h: 40 km L.x
21	S.p	iP	12	23	35,5				—	17,1	12 19 37 15,0° N 120,2° E Mag 5,5 L.x
22	S.p	isP	12	01	51,5				+	39,6	11 53 56 18,4° N 146,0° E h: 65 km Lx
24	S.p	eP	15	45	58,5				—	22,8	15 40 53 0,2° S 99,4° E L.x
25	B.g	iP	09	47	31,5				—	40,1	09 39 54 43,0° N 146,8° E Mag: 4,8 L.x
25	S.p	iP	19	05	05,5		+		+	38,8	18 57 43 2,2° S 131,7° E L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
27	P.l	iP	09	42	52	5	+	+0,5		15,5	09 39 18 24,5° N 122,9° E h: 20 km
		—			53				—		
		iSS		45	55			+	—		
	S.p	eP		43	20,5		+	+	—	17,6	Mag 5,6 L.x
28	S.p	iP₁'	11	28	51,0				+	162,8	11 08 43 21,2° S 70,2° W L.x
28	S.p	eP'	15	05	40,0				+	174,0	14 45 23,7 20,9° S 69,9° W h: 34 km U.S.C.G.S
		ipP'			54,0				+		
28	B.g	iP	20	30	49,0				+	44,0	20 22 50 4,0° S 143,0° E h: 150 km L.x
	S.p	iP		31	06,5	2,0			+0,8	46,4	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
1	S.p	eP	18	25	31,5				+	67,1	18 14 40 10,9° S 163,4° E Mag 6,0 L.x
1	B.g	iP	19	40	25,5				+	70,5	19 29 11
	S.p	iP			28,5				+	71,2	52,1° N 169,1° E L.x
1	B.g	iP	21	20	27,0				—	66,2	21 09 39
	S.p	iP			30,0				+	67,0	51,7° N 175,6° W
		i			44,5	2,0			—0,8		Mag 6,0 L.x
2	S.p	eP	02	45	50,5				+	67,4	02 34 55
		i		46	14,0	2,0			+0,8		51,2° N 175,1° W Mag 5,7 L.x
2	B.g	iP	09	14	01,5				—	66,3	09 03 14
	S.p	iP			06,0				—	67,1	51,8° N 175,4° N Mag 5,7 L.x
2	B.g	iP	15	36	28,5				+	65,5	15 25 41
	S.p	eP			40,5				—	67,9	11,0° S 164,3° E
		iP			43,0				+		Mag 6,5 L.x
2	B.g	iP	16	05	02,0				+	64,9	15 54 16
	S.p	eP			12,0				—	67,3	10,9° S 163,6° E Mag 6,8 L.x
2	S.p	iP	19	16	02,0				—	13,9	19 12 54
					02,5		+				36,0° N 105,6° E
	B.g	iP			16,0	2,0			—0,4	14,7	Mag 5 L.x
3	S.p	eP'₁	05	19	42,0				—	150,4	04 59 53,4
		ipP'₁			50,5	2,0			—0,7		7,4° N 76,1° W
		iP'₂			53,5	2,0	+0,4				h : 38 km U.S.C.G.S

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
3	S.p	eP	07	09	15,5				+	32,2	07 02 48 1,0° S 126,8° E Mag 5,6 L.x
3	S.p	eP	07	53	42,5				+		
4	S.p	eP'₁	17	28	56,5				(+)	174,3	17 08 48,7
		eP'₂		30	30,0				+		23,1° S 70,1° W
	B.g	iP₁'		29	0,5				—	176,1	h : 36 km
		iPP		34	37,5				—		U.S.C.G.S
		iPcPP'		37	49,5				+		
5	S.p	iP	16	43	23,5				—	29,6	16 37 15 0,3° N 124,3° E L.x
5	S.p	iP	22	37	31,5				+	38,4	22 30 23 6,2° S 130,2° E h : 140 km L.x
6	P.l	iP	04	17	27	2	—	—0,4	—1,2	35,7	04 10 42
		ipP			56		+		—		6,3° S 130,5° E
		iS		22	48		—	—			h : 150 km L.x
	B.g	iP		17	31,5	2,0			+0,1	36,4	
		ipP		18	04,5	2,0			+0,2		
		isP			11,0	1,5			—0,1		
	S.p	iP		17	50,5	2,0	+		+0,2	38,7	
		iS		23	36,5		+		—		
6	B.g	iP	20	28	03,5	1,0	—	—	+0,1	37,5	20 20 49
	P.l	iP			04	5	—0,5	—0,3	—05	37,6	41,7° N 143,7° E
		iPP		29	30	5		—0,5	—1,0		Mag 6,5 L.x
		iS		33	50	7	—1,5				
		—			—	10		—2,6			
		iScS		38	17	6	—2,4				
					—	9		+2,9			
	S.p	iP		28	10,5	1,5	—	—	+	38,6	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
7	P.l	iP	21	41	29	5	+	+	+1,9	31,2	21 35 22
	S.p	iP			44,0		+	+	—	33,0	30,1°N 139,7° E
		iP			45,5		—	—			h : 170 km L.x
8	P.l	isP	09	03	59		—	+	—	21,6	08 59 00
		iSS		08	25	6	—0,9				2,4° N 94,8°E
	S.p	iP		03	51,0		—		—	21,7	h : 20 km
		ipP			59,0	2,0	—0,5	—	—1,1		Mag 4,5 L.x
		i		04	37,0	1,5	—0,2				
8	P.l	eP'₁	19	50	08				—	169,8	19 30 05
		iP'₂		51	27	5			—0,9		30,8° S 71,6° W
		iPP		55	15	5			—1,1		Mag 6,5 L.x
	S.p	eP'₁		50	11,0				—	170,5	
		iP'₂		51	29,5	2,0			—1,1		
		iPP		55	23,5				+		
10	S.p	iP'₁	04	54	38,5				+	161,4	04 34 40
		ipP'₁			45,0	2,0			+2,2		3,9° S 81,4° W
		iPP		59	14,0	1,5	+0,3		—0,4		Mag 7,3 L.x
	P.l	iP'₁		54	42	5			+1,0	162,0	
		iP'₂		55	27.	5			—1,8		
		Lm	06	13,5		20	63,3	44,9	65,5		Mag LH 7,5
10	S.p	eP	10	26	20,0				—	70,9	10 15 02
											52,7° N 168,9° W
											Mag 5,6,7 L.x
10	S.p	iP	20	11	42,5		+		+	31,3	20 05 23
											1,1° N 127,6° E
											L.x
11	S.p	iP'₁	10	44	34,5				—	161,7	10 24 36
		iP'₂		45	18,0				—		4,5° S 80,9° W
											Mag 5,7 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
12	S.p	iP	07	09	21,0	1,0	+	—0,2	+0,1	45,6	07 01 00
											44,0° N 54,9° E
											B.C.I.S
13	S.p	iP	12	52	30,0		—		—	26,2	12 46 59
											4,0° S 103,5° E
											h : 100 km L.x
14	S.p	eP	07	29	10,0				+	29,6	07 23 03
											2,2° N 126,3° E
											Mag 5,4 L.x
14	S.p	iP'₁	04	25	57,5				+	147,6	04 06 29,9
											10,0° N 72,7° W
											h : 159 km
											U.S.C.G.S.
15	S.p	iP	02	09	42,0	1,0			+0,1	20,1	02 05 05
											3,8° N 95,4° E
											L.x
15	B.g	iP	15	35	29,0	1,0			+0,1	70,7	15 24 18
		i		36	16,0				+		14,2° S 168,6° E
	S.p	iP		35	44,5	1,0	+	—	+0,2	73,1	L.x
		i		36	31,5			—	+		
15	S.p	iP	13	28	52				+		
16	S.p	iP'₁	01	20	44,0	1,0			—0,1	151,9	01 00 47
		iP'₂		21	03,0				—		5,9° N 77,7° W
	B.g	iP'₁		20	45,0				—	152,5	Mag 5,2 L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
17	P.l	iP'	09	01	23,5				+		08 42 21,5
		iPP		03	39		+		—	13,1,1	56,0° S 27,5° W
		i		04	33		—		+		h : 115 km
		iPKS			49	5	—0,7				U.S.C.G.S.
18	B.g	iP	23	54	41,5				—	23,2	23 50 15
		iScS	00	04	49,0			+			5,3° N 123,6° E
											h : 530 km L.x
19	B.g	iP	10	43	14,5	2,0			—0,3	23,7	10 38 06
		isP			28,5	2,0	+0,3		+0,7		1,6° S 100,1° E
	S.p	iP			17,5		+		+	24,1	h : 50km L.x
20	B.g	iP	06	13	15,5				—	76,3	06 01 43
											63,3° N 151,7° W
											h : 180 km
											L.x
20	B.g	iP	10	49	15,0				+	45,1	10 41 15
											4,1° S 144,3° E
											h : 180 km L.x
21	P.l	iP	12	58	35			+		21,8	12 53 41
	B.g	eP			39,5				—	22,4	9,7° 126,2° E
											h : 40 km
											Mag 5,2 L.x
21	B.g	eP	14	47	06,5				+	32,0	14 40 41
		isP			28,0	2,0			+0,2		91,° S 116,5° E
		iPP		48	07,0	2,0			+0,3		h : 60 km
		iPcP		49	54,5				—		Mag 5,5 L.x
		e		53	29,5				—		
	S.p	iP		47	21,0				+	33,7	
		isP			43,0	2,0	+		+0,7		
		i		53	36,0				—		
22	S.p	iP	05	49	32,0				—	79,2	05 37 33
		i		50	01,0				—		21,1° S 171,9° E
											L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
22	B.g	eP'	15	40	08,0				+	176,1	15 19 26
											20,8° S 69,6° W
											L.x
23	B.g	iP	07	09	40,0	1,0	—	—	+0,4	47,9	07 00 57,3
											43,8° N 54,8° E
											h = 0
											U.S.C.G.S
23	B.g	eP	22	50	54,5			—		15,7	22 47 18
											23,9° N 123,0° E
											L.x
24	S.p	iP	01	56	33,0		+		+	33,5	01 49 51
											8,9° S 116,6° E
											L.x
24	S.p	iP'	08	19	51,0				+	137,9	08 00 30
											16,1° N 94,0° W
											h : 50 km
											L.x
24	S.p	eP	09	16	06,0				—	31,2	09 09 45
											8,8° S 107,3° E
											L.x
26	S.p	iP	10	06	34,5	3	+1,2	+	+1,8	16,0	10 02 46
		iPP			46,0	1,5	+		—0,4		9,2° N 94,1° E
		—			46,5	2,0		+0,5			Mag 5,5
	P.l	iP			42		—	—	—	16,7	L.x
		iSSS		10	24	5	—1,3				
	B.g	iP		06	44,0	2,0	+	—	+0,2	16,8	
		iPP			59,0	2,0	+0,3				
		—			59,5	2,0		+0,3			
26	S.p	iP	10	19	37,0		+	+	+	16,1	10 15 46
	B.g	iP			49,5				+	16,9	9,1°N 94,0°E
											L.x

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	d°	GHI CHÚ
26	B.g	iP	19	17	49,5				—	80,6	19 05 40
	S.p	iP		18	02,0				—	83,0	16,0°S 179,1°E
											Mag 5,2 L.x
28	P.l	iP	20	12	38			—	+	52,9	20 03 23
	B.g	iP			42,0	2,0		—0,2	—0,4	53,5	5,0°S 153,8°E
		iS		20	15,0			—			Mag 6,5 L.x
	S.p	iP		12	57,5	2,0	—	+	—0,7	55,9	
		iS		20	54,0			+			
		iScS		22	45,5	4,0		—2,9			
29	P.l	iP	02	36	29			+	+	62,4	02 26 07
		iS		44	49	10		—2,4			10,5°S 161,6°E
	S.p	iP		36	48,0				+	65,4	Mag 6,5 L.x
30	B.g	iP	03	50	20,5			—	+	51,2	03 41 18
	S.p	iP			39,0			+		53,6	2,6°S 152,5°E
		isP			52,0	2,0	+				h : 50 km
											Mag 5,6 L.x
30	P.l	eP	08	15	47				+	20,9	08 11 08
		iPP		16	12	5			—1,1		1,2° N 99,0° E
		iSSS		20	15	5			—0,7		h : 90 km
	B.g	iP		15	51,0		—		—	21,3	L.x
		ipP		16	09,5	2		—	—0,2		
		—			10,0		—				
	S.p	eP		15	51,5				—	21,5	
		iP			53,0		+		+		
		ipP		16	15,0	1,0			+0,3		
		iPcP		19	45,0			+			

ĐỘNG ĐẤT GẦN

SÉISMES PROCHES

NGUYỄN ĐÌNH XUYÊN

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F—P (S)	M	GHI CHÚ
4	B.g	i	17	01	43,5			—	—			17 00 37
	P.l	i			51,5		+	—	—			24,1°N 102,7°E
												h : 20 km
												Mag. 7,5 L.x
												d_{Bg} : 477 km
												d_{pl} : 544 km
5	S.p	i(Pn)	01	34	49,5					205	3,8	01 34 13
		iP			51,5							k = 1,63(1)
		iS		35	15,5							
	B.g	iPn		35	22,0					202	3,8	
		iP			36,0							
		iS		36	29,0							
5	S.p	iPn	03	09	13,0		—		—	205	3,8	03 08 23
		iP			16,5							k = 1,69
		iS			46,5							
	B.g	iPn		09	45,0					170	3,6	
		iP		10	02,5							
		iS			58,5							
5	S.p	iP	03	25	01,0							03 24 19
		iS			28,0							k = 1,61
	B.g	iP		25	46,0							
		iS		26	41,0							
5	S.p	iPn	04	11	33,5							04 10 47
		i(P*)			36,5					160	3,5	k = 1,66
		iP			39,0							
		i(Sn)			58,5							
		iS		12	05,5							
	B.g	iPn		12	08,0							
		iP			21,0					145	3,4	
		iS		13	15,5							

(1) $k = \frac{v_P}{v_S}$

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F—P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iP	04	17	31,0					115	3,2	
		iS			56,0							
	B.g	iS		19	10,5							
5	S.p	iPn	04	20	33,5				—	450	4,7	04 19 59,3
		iP			35,5							24,1°N 102,5°E
		iS		21	04,5							h : normale
	B.g	iPn		21	05,5		+	—	—	510	4,7	Mag_B : 4,3
		iPg			20,5		—	+				U.S.C.G.S.
												d_{Sp} : 244km
												d_{Bg} : 488km
												k : 1,78
5	S.p	iP	05	06	27,0				—	270	4,1	
		i(S)			50,0							
	B.g	iS		08	03,5					240	4,0	
		M				0,8	0,50	0,47	0,32			
5	S.p	iPn	05	46	25,5					160	3,5	
		iP			27,5							
		iS			51,0							
	B.g	iS		48	04,0					(145)	3,4	
5	S.p	i	06	03	07,5					120	3,2	
		i(Sn)			32,5							
		iS			40,5							
	B.g	iS		04	56,5							
		M				0,8	0,23	0,28				
5	S.p	iPn	06	35	41,0					220	3,9	06 35 11
		iP			42,5							k = 1,71
		iS		36	04,5							
	B.g	iP		36	25,0					175	3,6	
		iS		37	17,5							
		M				0,7	0,13	0,19				
5	S.p	iPn	07	48	00,5					180	3,6	
		i(p)			04,0							
		i			23,0							
		iS			31,5							
	B.g	iS		49	45,0					190	3,7	

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iPn	07	57	58,0					130	3,3	
		iP		58	01,5							
		i			21,5							
		iS			25,5							
	B.g	iS		59	40,0					110		
5	S.p	iP	08	04	40,0					130	3,3	
		iS		05	01,0							08. 04. 10.
	B.g	iP		05	23,5					140	3,4	k = 1,70
		iS		06	15,0							
5	S.p	iPn	08	26	26,0					180	3,6	
		iS			59,0							
	B.g	iS		28	13,5					155	3,5	
5	S.p	iP	08	37	01,5					120	3,2	
		iS			24,5							
	B.g	iS		38	39,0					112	3.1	
5	S.p	iSn	09	00	20,0					170	3,6	S — P = 26
		iS			25,0							
	B.g	iS		01	40,0					(135)	3,3	
5	S.p	iPn	10	09	16,0					180	3,6	10 09 11
		iP			18,5							k = 1,49
		iS			48,0							
	B.g	iPn			50,0							
		iP		10	06,0					174	3,6	
		iS			59,5							
		M				0,6--0,7	0,09	0,11				
5	S.p	iPn	10	12	44,5					150	3,5	10 12 13
		iP			46,5							k : 1,78
		iS		13	13,5							
	B.g	iP			30,0					134	3,3	
		iS		14	31,0							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F-P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iPn	10	32	23,0					95	3,0	
		iP			24,5							
		iSn			47,5							
		iS			50,0							
	B.g	iS		33	59,5							
5	S.p	iPn	11	18	37,0					130	3,3	11 18 05
		iP			38,5							k : 1,68
		iS		19	04,5							
	B.g	iP		19	23,0					120	3,2	
		iS		20	19,5							
5	S.p	i	11	27	54,5					330	4,3	
	B.g	iPn		28	25,5					320	4,3	
		iP			38,5							
		iS		29	30,5							
5	S.p	i	11	49	37,5		—			660	5,1	11 49 10,2
	B.g	iPn		50	10,5		—	+	+	640	5,1	24,0°N 102,7°E
												h : normale
												Mag_B : 4,9
												U.S.C.G.S.
												d_{Sp} : 222 km
												d_{Bg} : 466 km
5	S.p	i	12	00	19,5					240	4,0	
	B.g	iPn		00	52,0							
		iP		01	04,0							
		iS			55,5							
5	S.p	iPn	12	38	56,0					170	3,6	
		iP*			58,0							
		iP		39	00							
	B.g	iP		39	44,5					195	3,7	
		iS		40	40,5	0,8	0,12	0,12				
		M										

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iPn	12	47	57,0					150	3,5	
		iP		48	03,5							
	B.g	iP		48	48,5					142	3,4	
		iS		49	40,0							
		M				0,6	0,06	0,08				
5	S.p	iPn	13	10	20,0					140	3,4	
	B.g	iS		12	06,0					155	3,5	
5	S.p	i	13	54	41,0					360	4,4	
	B.g	iPn		55	13,0					(400)	4,5	
		iP			25,5							
		iS		56	(18,5)							
5	S.p	iP	14	06	45,5					150	3,5	14 06 10
		iS		07	08,5							k : 1,65
	B.g	iPn		07	15,5					135	3,3	
		iP			29,5							
		iS		08	21,5							
		M				0,9	0,08	0,08				
5	S.p	iP	14	22	11,0					(660)	5,1	14 21 37
	B.g	iPn			42,5		—		+	600	4,9	21,5°N 102,6°E
		iP			55,0							L.x
												d_{Sp} : 266km
												d_{Bg} : 511km
5	S.p	iPn	15	02	28,0	0,5	—0,07	—0,06				15 01 42
		iP			31,0							k : 1,58
		iS			59,5							
		M				0,5	1,53		0,64			
	B.g	iPn		03	00,5					240	4,0	
		iP			17,0							
		iSn			52,0							
		iS		04	12,0							
		M				0,8	0,19	0,14	0,17			

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	d°	GHI CHÚ
5	S.p	iSn	15	30	35,5					60	2,5	
		iS			38,0							
	B.g	iS		31	08,0							
5	S.p	iPn	16	09	31,5							16 08 48
		iP			37,5							k : 1,73
		i(Sn)			55,0							
		iS		10	04,0							
		M				0,5	1,33		0,66			
	B.g	iPn		10	04,0					170	3,6	
		iP			20,5							
		iSn			55,0							
		iS		11	18,5							
		M				0,8	0,12	0,14	0,13			
5	S.p	iPn	16	30	47,0	0,5			+0,10	341	4,4	
		iP			50,0							
	B.g	iP		31	19,5					270	4,1	
		iP			37,0							
		iSn		32	09,0							
		iS			35,0							
		M				0,9	0,42	0,39	0,37			
5	S.p	iPn	17	11	28,0					198	3,8	
		iP			31,5							
		M				0,5	1,26		0,53			
	B.g	iPn		12	00					205	3,8	
		iP			15,5							
		iSn			52,0							
		iS		13	19,0							
		M				0,9	0,16	0,10	0,13			
5	S.p	i	17	59	24,0					510	4,8	
	B.g	iPn			55,5					430	4,6	
		iP	18	00	09,5							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iP	18	13	34,0					210	3,8	18 13 00
		iS			56,5							k = 1,67
	B.g	iPn		14	05,5					185	3,7	
		iP			18,0							
		iS		15	10,0							
5	S.p	iPn	18	30	22,0				—	213	3,8	
		iP			25,5							
	B.g	iS		32	11,5							
5	S.p	iP	18	48	06,5	0,7	—0,48		—0,32	300	4,2	
		M				0,6	2,73		1,85			
	B.g	iPn		48	37,5					252	4,0	
		iP			50,5							
		iS		49	42,0							
5	S.p	iPn	19	44	17,0	(0,5)	—0,10			270	4,1	19 43 33
		iP			19,0							k = 1,71
		iS			44,5							
	B.g	iPn		44	48,5					220	3,9	
		iP		45	02,5							
		iS			58,5	0,8--0,9	0,30	0,30	0,23			
6	S.p	iP	01	27	48,5					300	4,2	0 27 03
		iS		28	16,5							k = 1,78
		M				0,7	2,42		1,64			
	B.g	iPn		28	16,5					270	4,1	
		iP			29,5							
		iS		29	29,5							
		M				1,0	0,33	0,51	0,31			
6	S.p	iP	01	40	31,0					360	4,4	01 39 48,5
		iS			59,0							k = 1,66
		M				0,6	2,10		2,01			
	B.g	iPn	01	40	59,0					(330)	4,3	
		i		41	02,0							
		iP			16,5							
		iS		42	15,0							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
6	S.p	i	02	02	22,0					210	3,8	
		i			23,0							
		iS			46,0							
	B.g	iPn		02	54,0					183	3,7	
		iP		03	06,5							
		iS			58,0							
		M				0,8	0,12	0,14	0,22			
6	S.p	iPn	02	22	51,5					145	3,4	
		i			55,0							
		i(P)			56,5							
		i(Sn)		23	20,5							
		iS			26,0							
	B.g	iS			38,0					(120)	3,2	
6	S.p	ePn	02	27	22,0					120	3,2	
		i			24,5							
		iP			27,0							
		i(S)			56,0							
	B.g	iS		28	07,0							
6	S.p	iP	02	28	40,0					140	3,4	
		iS		29	02,2							
	B.g	iS		29	15,5							
6	S.p	iPn	02	39	12,5	0,4—0,5	—0,11		—0,09	270	4,1	02 38 35
		iP			13,5							k = 1,64
		iS			38,0							
	B.g	iPn		39	42,5					277	4,1	
		iP			56,5							
		iS		40	49,5							
6	S.p	iP	05	05	25,5					140	3,4	05 04 51
		iS			48,0							k = 1,67
		M				0,5	0,66		0,26			
	B.g	iP		06	09,0					110	3,1	
		iS		07	01,0							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	Thời gian ph	Thời gian s	T (s)	Biên độ μ N	Biên độ μ E	Biên độ μ Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
6	S.p	iPn	05	23	15,0		+		+	157	3,5	05 22 41
		iP			25,5							k = 1,65
		iSn			41,5							
		iS			54,0							
		M				0,5	1,09		0,26			
	B.g	iPn		23	51,5					178	3,6	
		iP		24	09,5							
		iS		25	07,0							
6	S.p	iPn	07	15	22,0	0,6			0,05			
		i			25,0							
		i(P)			28,0							
		iS			55,0							
		M				0,5	1,23		0,61			
	B.g	iP		16	12,0							
		iS		17	09,5							
		M				1,0	0,19	0,23	0,18			
6	S.p	iPn	07	41	20,5				+	180	3,6	07 40 40
		iP			24,0							k = 1,64
		iSn			46,0							
		iS			52,0							
	B.g	iPn		41	53,5					186	3,7	
		iP		42	10,5							
		iS		43	08,5							
		M				0,7	0,11	0,09	0,09			
6	S.p	iPn	07	49	39,0					240	4,0	
		iP			43,5							
	B.g	iPn		50	09,5		+					
		iP			26,5							
		iS		51	18,0							
6	S.p	i(Pn)	07	53	01,0					200	3,8	
		iP			05,0							
		iS			27,5							
	B.g	iS		54	47,0							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	Thời gian ph	Thời gian s	T (s)	Biên độ μ N	Biên độ μ E	Biên độ μ Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
6	S.p	iPn	08	34	26,0					210	3,8	
	B.g	iP		35	18,5					200	3,8	
		iS		36	17,0							
		M				1,0	0,18	0,18	0,15			
6	S.p	iPn	08	43	56,5					150	3,5	
		iP			58,5							
		iSn		44	21,5							
	B.g	iPn		44	28,5					165	3,6	
		iP			43,5							
		iS		45	41,5							
6	S.p	iPn	08	57	57,0	0,5—0,6	—0,07		—0,05	(390)	(4,5)	
	B.g	iPn		58	30,0					305	4,2	
		iP			43,0							
		iS		59	31,5							
9	S.p	i	02	11	32,5		—		—	340	4,3	
	P.l	iPn		13	12,0							
		iP			25,0							
		iS			27,0							
9	S.p	i	05	47	53,5	1,0—1,2			—0,37	360	4,4	
		iS		48	14,5							
	P.l	iP		48	41,0							
		iS		49	46,0							
9	S.p	i	10	31	50,5					600	5,0	
		i		32	13,0							
	P.l	iPn		32	51,0							
		iP		33	07,0							
		iS		34	04,5							
9	S.p	i	13	06	47,5				—	480	4,7	
	P.l	iPn		07	27,5							
		iP			43,0							
		iS		08	40,5							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
9	S.p	i	13	58	(03,0)					420	4,6	
	P.l	iPn		59	44,5							
		iP			59,5							
		iS	14	00	55,0							
12	S.p	i	09	33	35,0					480	4,7	
	B.g	iPn		34	06,5		+	—	—	547	4,9	
		iP			19,5							
		iS		35	10,5							
		M				0,8—0,9	2,70		2,75			
	P.l	iP		34	30,5							
		iS		35	30,0							
12	S.p	i	10	08	04,5					420	4,6	
	B.g	iPn			36,0		—	+	+	480	4,7	
		iP			48,5							
		iS		09	40,0							
	P.l	iPn		08	43,0							
		iP			57,5							
		iS		09	57,5							
12	S.p	i(Pn)	12	29	12,0					115	3,2	
		i(P)			13,0							
		i(Sn)			34,5							
	B.g	iS		30	48,5							
12	S.p	iPn	16	26	16,0	0,4	—0,24		—0,11	220	3,9	
		iP			17,0							
	B.g	iPn		26	47,5					240	4,0	
		iP		27	01,0							
		iS			55,5							
		M				0,6—0,7	0,17	0,22	0,15			
12	S.p	i	22	28	35,0					270	4,1	
	B.g	iPn		29	08,0		+			276	4,1	
		iP			21,0		+					
		iS		30	11,0							
		M				0,7	0,50	0,52	0,66			

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
13	S.p	i	03	47	26,5					450	4,7	
	B.g	iPn		46	58,0		—	+	+	450	4,7	
		iP		47	10,5							
		iS		48	02,0							
	P.l	iPn		47	05,0							
		iP			20,5							
		iS		48	20,5							
13	S.p	i	11	30	22,5					210	3,8	
	B.g	iPn			54,5					210	3,8	
		iP		31	09,5							
		iSn			43,0							
		iS		32	05,0							
		M				0,7	0,30	0,17	0,14			
14	S.p	i	10	14	58,5		—		—	>720	5,2	10 14 21
	B.g	iPn		15	29,0		+	—	—	820	5,3	24,4° N 102,6°E
		iP			46,5							Mag. 5 L.x.
	P.l	iPn		15	36,0							d_{Sp} = 266km
		iP			56,0		+					d_{Bg} = 511km
		iSn		16	33,5							d_{Pl} = 577km
		iS			59,0							
16	S.p	i	18	41	04,5	0,5—0,6	—0,23		—0,18	480	4,7	
	B.g	iPn		41	32,5					480	4,7	
		iP			45,0							
		iS		42	43,0							
17	S.p	iP	05	19	25,5					130	3,3	05 18 56
		iS			48,0							k = 1,77
	B.g	iP		20	05,5					130	3,3	
		iS			59,5							
17	S.p	iP	11	09	08,5					210	3,8	11 08 40
		iS			31,5				—			k = 1,79
	B.g	iP		09	48,0					225	3,9	
		iS		10	42,5							
		M				0,9—1,0	0,21	0,16	0,16			

NĂM 1970 THÁNG I

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
18	S.p	iP	15	42	35,5		—		—	360	4,4	
	B.g	iPn		43	04,5					360	4,4	
		i			07,0							
		iP			16,5							
		iS		44	08,5							
27	B.g	iPn	14	20	21,5					540	4,9	
		iP			35,5							
		iS		21	33,0							
	P.l	iPn		20	28,5							
		iP			48,0							
		iS		21	51,0							

NĂM 1970 THÁNG II

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
5	B.g	iPn	03	41	12,0		+	—	—	1040	5,6	03 40 03,1 24,3° N 102,3° E h : normale Mag_B = 5,2 U.S.C.G.S d_{Bg} : 522 km d_{Pl} : 588 km
	P.l	iPn		41	20,0	5	+	—0,27	—			
		iP			38,0							
6	B.g	iPn	22	11	58,0					1200	5,8	22 10 41,6 23,1° N 100,8°E h : normale Mag_B = 5,4 U.S.C.G.S. d_{Bg} : 566 km d_{Pl} : 633 km
		iP		12	16,0							
	P.l	i_NP		12	17,0							
		i		13	07,0							
6	B.g	iPn	22	33	59,5					700	5,1	22 32 41,3 23,0° N 100,9°E h : normale Mag_B = 4,8 U.S.C.G.S. d_{Bg} : 588 km d_{Pl} : 644 km
		iP		34	18,5							
	P.l	i		34	16,0							
		iSn		35	03,0							
		iS			31,0							
7	S.p	iP	02	38	48,0					120	3,2	02 38 19 k = 1,65
		iS		39	06,5							
	B.g	iP		39	14,0					105	3,1	
		iS			50,0							
7	S.p	iPn	02	51	05,0					190	3,7	
		iP			11,5							
		iSn			38,0							
		iS			49,5							
	B.g	iS		53	05,5							

NĂM 1970 THÁNG II

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
8	S.p	iPn	10	24	31,0					283	4,1	
		iP			34,5							
		M				0,6	2,13		1,38			
	B.g	iPn		25	03,5					300	4,2	
		iP			19,0							
		iSn			52,0							
		iS		26	12,0							
	P.l	iPn		25	13,0							
		iP			30,5							
		iS		26	30,5							
8	S.p	iPn	11	25	06,5					173	3,6	11 24 16
		iP			10,0							k = 1,54
		iS			39,5							
		M				0,7	1,24		0,33			
	B.g	iP		25	56,0					180	3,6	
		iS		26	50,0							
8	S.p	iPn	13	06	44,5					150	3,5	
		iS		07	29,0							
	B.g	i(P)		07	51,5					160	3,5	
		iS		08	55,5							
9	S.p	iPn	05	57	58,5					141	3,4	05 57 28
		iP		58	00,5							k = 1,65
		iS			22,0							
	B.g	iP			44,5					140	3,4	
		iS		59	34,5							
9	S.p	i	21	42	19,0					170	3,6	
	B.g	iPn		42	51,5					180	3,6	
		iP		43	08,5							
		iSn			42,5							
		iS		44	05,5							
		M				0,6	0,07	0,10	0,06			

NĂM 1970 THÁNG III

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
7	S.p	i(Pn)	04	24	21,5					214	3,8	
		i(P*)			22,5							
		iP			24,0							
		iS			48,0							04 23 50,5
	B.g	iPn		24	54,5					218	3,8	k = 1,70
		iP		25	06,0							
		iS			59,0							
		M				0,7—0,8	0,13	0,14	0,11			
11	S.p	i	01	37	00		—	+	—			01 37 22,8
	B.g	iPn		38	21,5		+	—	—	720	5,2	23,8° N 102,8° E
		iP			34,0							h : 53 km
	P.l	iPn		38	31,5							U.S.C.G.S.
		iP			45,5		+					d_{sp} = 211 km
		iSn		39	17,5							d_{Bg} = 444 km
		iS			47,0							d_{Pl} = 522 km
12	S.p	iPn	08	12	08,0				+	400	4,5	
		iP*			10,5							
		iPg			13,5							
		iP			16,5							
		iSg			38,0							
		iS			44,0							08 11 42,5
		M				0,6	5,33	5,05	2,28			k = 1,81
	B.g	iPn		12	39,5					380	4,5	
		iP			56,5							
		iS		13	56,5							
		M				0,8	0,47	0,35	0,35			
12	S.p	i	18	10	19,5				+	900	5,4	18 09 53,6
	B.g	iPn		10	51,5		—	—	+	920	5,4	24,2° N 102,8° E
	P.l	iPn		10	59,5							h : normale
		iP		11	19,0							U.S.C.G.S.
		iSn			52,0							d_{Sp} = 244 km
		iS		12	16,5							d_{Bg} = 477 km
												d_{Pl} = 488 km

NĂM 1970 THÁNG III

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
13	S.p	iPn	02	49	31,5					180	3,6	
		iP			33,0							
		iSn			54,5							
		iS			57,0							
	B.g	iPn		50	03,5							
		iS		51	07,0							
14	S.p	i(Pn)	04	39	35,5					210	3,8	
		i			59,0							
		iS		40	01,5							
		M				0,6	1,53		0,53			
	B.g	iP		40	20,0					189	3,7	
		iS		41	12,0							
14	S.p	i	08	45	38,0				—	360	4,4	
	B.g	iPn		46	09,0					330	4,3	
		iP			22,0							
16	S.p	i	19	15	13,5					210	3,8	
	B.g	iPn		15	27,0					225	3,9	
		iP			30,0							
		iS			59,0							
16	S.p	i(Pn)	19	59	29,5					180	3,6	
	B.g	iPn	20	00	01,0					180	3,6	
		iP			14,0							
		iS		01	05,0							
19	B.g	iPn	10	52	13,5		—	+	+	230	3,9	
		iP			29,5							
		iS		53	31,5							
	P.l	iPn		52	19,5							
		iP			(40,5)							
		iS		53	43,5							
24	B.g	iPn	23	48	16,5					620	4,8	23 47 01
		iP			39,0							25,9° N 105,2°E
	P.l	iS		49	20,0							L.x.
	S.p	iP		48	01,0		+					d_{Sp} = 422km
												d_{Bg} = 522km
												d_{Pl} = 588km

NĂM 1970 THÁNG IV

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
17	S.p	iP	13	36	31,0					180	3,6	
	B.g	iPn		36	42,0					200	8,3	
		iP			44,0							
		iS		37	09,5							
18	S.p	iPn	11	19	50,5		+		+	260	4,0	12 19 09
		iP			52,5							k = 1,61
		iS		20	19,0							
	B.g	iPn			22,5					210	3,8	
		iP			37,5							
		iS		21	31,5							

NĂM 1970 THÁNG V

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
25	S.p	iPn	23	10	40,0					380	4,5	
		i(P*)			45,0							
		iP			54,0							
	B.g	ePn		11	11,0					360	4,4	
		eP			35,0							
		eS			54,5							

NĂM 1970 THÁNG VI

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
2	S.p	i(Pn)	16	29	56,0					360	4,4	
		i(P)		30	04,5							
	B.g	iPn		31	22,5					330	4,3	
		iP			36,5							
		iS		32	33,0							
17	S.p	iPn	11	50	43,5		+		+	600	5,0	11 50 06
	B.g	iPn		51	14,5				—	(510)	4,8	24,2° N 102,5° E
		iP			30,5							L.x
		iSn		52	07,0	0,5			+0,12			d_{Sp} : 244 km
		iS			31,0	0,5			+0,30			d_{Bg} : 500 km
	P.l	iPn		51	22,0							d_{Pl} : 566 km
		iP			40,5							
		iS		52	45,5							
17	S.p	iPn	14	09	13,5					240	4,0	
		i(P*)			15,0							
		i(Pg)			16,5							
		iP			18,0							19 08 35,5
		iS			48,5							k = 1,72
	B.g	ePn		09	45,5							
		eP		10	00,5							
		eS		11	01,5							
18	S.p	iP	01	57	21,5					360	4,4	
		iS		58	29,0							01 55 55,0
	B.g	eP		58	01,0							k = 1,78
		eS		59	39,5					394	4,5	

NĂM 1970 THÁNG VII

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F–P (S)	M	GHI CHÚ
5	S.p	iP	09	47	34,0				+	270	4,1	09 47 04
		iS			52,5							k = 1,63
	B.g	ePn		47	42,0					(180)	3,6	
		iP			45,0							
		iS		48	11,0							
12	S.p	i(Pn)		16	59,5				+	300	4,2	
		i(P*)		17	04,0							
		iPg			09,0							
		iP			12,0							
		iS		18	00							06 16 16
	B.g	iP		17	56,5				—	270	4,1	k = 1,86
		iS		19	24,0							
17	S.p	i	02	02	35,5					210	3,8	
		i(Sn)		03	12,0							
		iS			29,5							
	B.g	iP		04	06,5							
		iS		05	00							

NĂM 1970 THÁNG IX

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F–P (S)	M	GHI CHÚ
13	S.p	iPn	10	51	56,5					(250)	4,0	
		i(P*)		52	07,5							
		iP			16,5							
		iSn			56,5							
		i(S*)		53	15,0							
		iS			27,0							
	B.g	iPn		51	58,5					360	4,4	
		iP		52	18,0							
		iSn			57,5							
		iS		53	28,0							
		M				0,6	0,19	0,31	0,21			
26	S.p	iPn	13	12	46,5					150	3,5	
		iP			49,5				+			
		iS		13	18,5							13 12 03
	B.g	iP		13	36,5					135	3,3	k = 1,62
		iS		14	34,5							

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F--P (S)	M	GHI CHÚ
2	S.p	iPn	21	35	29,0					145	3,4	
		iP			32,0							
		iSn			55,5							
		iS			59,0							
		i		36	08,5							
	B.g	iPn		36	00					140	3,4	21 34 47,0
		eP			17,0							k = 1,60
		iSn			48,0							
		iS		37	11,0							
		M				0,6	0,04	0,10	0,04			
10	S.p	iPn	15	47	54,0							
		iP			58,5					175	3,6	
		iS		48	29,5							
	B.g	iPn		48	26,5							
		iSn		49	18,0					200	3,8	
		iS			39,5							
		M				0,5	0,08	0,06	0,04			
12	S.p	i	15	01	46,0							
	B.g	iPn		02	13,0					460	4,7	
		iP			21,0					470	4,7	
15	S.p	iPn	15	39	43,5							
		iP			48,0					222	3,9	15 38 48
		iS		40	24,5				+			k = 1,61
	B.g	iPn		40	17,5							
		iP			34,0					210	3,8	
		iS		41	38,5							
		M				0,7	0,13	0,15	0,06			

Ngày	Trạm	Pha	Thời gian h	ph	s	T (s)	Biên độ μ N	E	Z	F—P (S)	M	GHI CHÚ
22	S.p	iPn	06	34	11,0					250	4,0 (2)	
		iSn			54,5							
		iS		35	13,0							
	B.g	ePn		34	43,0					280	4,1	
		eP		35	07,0							
		iSn			43,0							
		iS		36	21,5							
		M				0,5	0,08	0,18	0,08			
25	S.p	iP	08	02	10,0					180	3,6	08 01 47,5
		iS			26,5							k = 1,73
	B.g	iP		02	44,0					200	3,8	
		iS		03	22,5							

(2) M tính theo t = F — P (s) bằng công thức M = 2,51 logt — 2,00 (t đo bằng giây).

Ngày	Trạm	I
2	S.p	
		1
	B.g	
		1
10	S.p	1
	B.g	
12	S.p B.g	
15	S.p	
	B.g	

Comité d'Etat pour la science et la technique
Laboratoire de recherches géophysiques

N° 39, Boulevard Trần hưng Đạo.
Hànội. R.D. du Việtnam.

THÔNG BÁO ĐỘNG ĐẤT
Số 14

In 100 cuốn khổ 15 × 21 tại Xưởng in Ủy ban Khoa học và kĩ thuật.
Số xuất bản: 23/S GPNT/XB
Số in 16. Xong ngày 30-4-1973
Gửi lưu chiểu tháng 5 năm 1973